

Số: 07/NQ-POS-ĐHĐCĐ

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT,
VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/4/2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị; Báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban điều hành; Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban kiểm soát như các tài liệu kèm theo.

Điều 2: Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu như sau:

- | | | |
|----|----------------------|-------------------|
| 1. | Doanh thu | : 1.850 tỷ VNĐ |
| 2. | Lợi nhuận trước thuế | : 40 tỷ VNĐ |
| 3. | Lợi nhuận sau thuế | : 32 tỷ VNĐ |
| 4. | Tỷ lệ chia cổ tức | : 07%/vốn điều lệ |

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam.

Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023 theo đề xuất của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	Tỷ đồng	30,17
2	Lợi nhuận được phân phối ^(*)	Tỷ đồng	44,92



Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
3	Chia cổ tức (07% Vốn điều lệ)	Tỷ đồng	28,00
4	Quĩ khen thưởng phúc lợi	Tỷ đồng	11,75
5	Quĩ thưởng ban điều hành	Tỷ đồng	0,5
6	LN còn lại chưa phân phối	Tỷ đồng	4,67

(*) Lợi nhuận được phân phối (44,92 tỷ đồng): bao gồm lợi nhuận năm 2022: 30,17 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối năm 2021: 14,75 tỷ đồng.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn thời điểm phù hợp và thực hiện các thủ tục cần thiết để phân bổ lợi nhuận năm 2022 theo phương án đã được phê duyệt.

2. Chi tiết Kế hoạch tài chính năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	40,00
3	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Tỷ đồng	32,00
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8%
5	KH phân phối lợi nhuận năm 2023	Tỷ đồng	
	Lợi nhuận được phân phối (*)	Tỷ đồng	36,67
+	Chia cổ tức 07% Vốn điều lệ	Tỷ đồng	28,00
+	Quĩ khen thưởng phúc lợi	Tỷ đồng	8,17
+	Quĩ thưởng ban điều hành	Tỷ đồng	0,5

(*) Lợi nhuận được phân phối năm 2023 (36,67 tỷ đồng): bao gồm lợi nhuận được phân phối năm 2023: 32 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối của năm 2022: 4,67 tỷ đồng.

Điều 5: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty trong Danh sách các Công ty kiểm toán theo Tờ trình số 15/TTr-POS-BKS ngày 25/4/2023 của Ban Kiểm soát, đảm bảo đúng Quy định hiện hành.

Điều 6: Thông qua thù lao và chi phí hoạt động Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

1. Quỹ tiền lương, tiền thưởng cho Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách thực hiện theo đúng Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.

2. Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách (kiêm nhiệm) năm 2023:

- Thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/người/tháng

- Thù lao cho Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao cho Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

(Đối với Trưởng Ban Kiểm soát/Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm được Tổng công ty PTSC giới thiệu tham gia Ban Kiểm soát nhận thù lao do Tổng công ty chi trả)

Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023: Chi phí công vụ (gồm: chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ/phương tiện làm việc, hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty phù hợp với Quy định hiện hành.

Điều 7: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với bà **Nguyễn Lệ Trà**.

Điều 8: Thông qua kết quả bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ trúng cử
1	Ông Nguyễn Tiên Phong	Thành viên Hội đồng quản trị
2	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Trần Thị Minh Hương	Thành viên Ban kiểm soát

Điều 9: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty như nội dung Tờ trình số 12/TTr-POS- HĐQT ngày 25/4/2023. Giao Hội đồng quản trị hoàn thiện để ban hành Quy chế quản trị nội bộ theo các quy định hiện hành.

Điều 10: Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như nội dung Tờ trình số 13/TTr-POS-HĐQT ngày 25/4/2023. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ tương ứng với nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh đã được thông qua.

Điều 11: Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc thủ tục với các bên liên quan, các nội dung tại Nghị quyết này có thể được ban hành riêng thành các Nghị quyết khác nhau và không trái với nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- Đại hội đồng cổ đông;
- UBCKNN, HNX, VSD;
- Ban Giám đốc;
- Trưởng các phòng chức năng;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Tiên Phong

Tài liệu kèm theo:

- Phụ lục 1: Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị;
- Phụ lục 2: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban điều hành;
- Phụ lục 3: Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Ban Kiểm soát;
- Phụ lục 4: Tờ trình số 15/TTr-POS-BKS ngày 25/4/2023 về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- Phụ lục 5: Tờ trình số 12/TTr-POS-BKS ngày 25/4/2023 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty;
- Phụ lục 6: Tờ trình số 13/TTr-POS-BKS ngày 25/4/2023 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Năm 2022 tiếp tục là một năm khó khăn và đầy thách thức đối với Công ty POS khi nền kinh tế thế giới có dấu hiệu suy thoái, cùng với đó là ảnh hưởng sâu rộng của dịch Covid – 19 kéo dài từ năm 2019. Giá dầu thô có chuyển biến tích cực tuy nhiên tình hình công việc trong nước chưa có tín hiệu khả quan. Để đương đầu với khó khăn, thách thức và duy trì, phát triển hoạt động SXKD của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Ban điều hành xây dựng các giải pháp cụ thể, tập trung và đạt được các kết quả như nêu sau đây.

1. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

1.1. Về quản lý theo chức năng nhiệm vụ trong Điều lệ

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, các quy định của pháp luật, đã bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), các nhiệm vụ, kế hoạch công tác đề ra và tình hình thực tế để chỉ đạo nghiêm túc các mặt hoạt động của Công ty. HĐQT thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện các Nghị quyết/Quyết định đã ban hành, giám sát hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Giám đốc và các buổi làm việc trực tiếp của HĐQT với Giám đốc, các phòng chức năng.

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp và 21 đợt lấy ý kiến, ban hành tổng cộng 26 văn bản trong đó có 19 Nghị quyết và 07 Quyết định. Danh sách các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT như Phụ lục 1 đính kèm.

1.2. Về tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động đã đề ra

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động đã được ĐHCĐ phê duyệt, năm 2022 HĐQT đã triển khai thực hiện và hoàn thành hầu hết các nội dung đề ra, cụ thể như sau:

a. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên, Đại hội cổ đông bất thường

HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị, xây dựng tài liệu và tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên 2022 và ĐHCĐ bất thường năm 2022 theo đúng quy định.

b. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nội dung Nghị quyết ĐHCĐ của Công ty

- Thực hiện nội dung của Nghị quyết cuộc họp ĐHCĐ thường niên 2022, ngày 08/9/2022, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 18/NQ-POS-HĐQT và thực hiện việc Chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền theo tỷ lệ thực hiện 07%/cổ phiếu. Quá trình chi trả cổ tức cho các Cổ đông đã được triển khai kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

- Năm 2022 tổng doanh thu đạt được là 1.766,12 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt được là 38,16 tỷ đồng, tương ứng đạt 103,89% và 109,03% so với kế hoạch năm, cụ

thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH 2022/ KH 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00	400,00	400,00	100%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.115,78	1.700,00	1.766,12	103,89%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	34,60	35,00	38,16	109,03%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	25,65	28,00	30,17	107,75%
5	Tỷ suất LNST /Vốn điều lệ	%	6,41%	7,00%	7,54%	107,75%
6	Tỷ suất LNST/Vốn CSH	%	3,36%	3,84%	4,00%	104,30%
7	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	10,21	144,74	21,75	15,03%

c. Công tác tổ chức nhân sự

Trên cơ sở Nghị quyết số 11/NQ-LĐBD-HĐQT ngày 26/11/2021, trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 03/NQ-LĐBD-HĐQT ngày 25/01/2022 về việc kiện toàn cơ cấu tổ chức Công ty với mục đích tinh gọn, tinh giản bộ máy, giảm bớt đầu mối trung gian, tiết giảm chi phí. Bộ máy tổ chức mới của Công ty giảm từ 09 phòng và 01 Xưởng CKBD với 29 cán bộ quản lý cấp phòng xuống còn 07 phòng với 22 cán bộ quản lý cấp phòng. Việc sắp xếp lại bộ máy nhân sự theo cơ cấu tổ chức mới đã hoàn thành, cụ thể đã thực hiện bổ nhiệm 01 Kế toán trưởng, bổ nhiệm và giao nhiệm vụ Phụ trách phòng cho 06 cán bộ, bổ nhiệm 15 cán bộ giữ chức phó phòng.

d. Công tác đầu tư

Căn cứ kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt, HĐQT thực hiện giám sát chặt chẽ hoạt động đầu tư của Công ty, chỉ đầu tư khi chứng minh đảm bảo hiệu quả, thực hiện các công việc liên quan đến đầu tư đảm bảo tuân thủ Quy định hiện hành.

Kết quả thực hiện đầu tư năm 2022 của Công ty là 21,75 tỷ đồng, đạt 15,03% kế hoạch năm. Kết quả thực hiện chưa đạt kế hoạch là do một số hạng mục được chuyển tiếp sang năm 2023 thực hiện tiếp như Thiết bị E&I phục vụ SCBD cho motor; Thiết bị kéo căng bulong (Bolt tensioner); Hệ thống lặn Air Diving + SAT Diving (giai đoạn 1) ...

e. Chỉ đạo hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị

Trong năm 2022, HĐQT đã chỉ đạo rà soát, cập nhật, sửa đổi các văn bản liên quan đến hệ thống quản lý để đảm bảo công tác quản trị tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

1.3. Các hoạt động khác

Ngoài hoạt động có trong kế hoạch năm, HĐQT thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên thuộc thẩm quyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, như sau:

a. Công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư

HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật chứng khoán. Các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ, của HĐQT và các tài liệu liên quan khác đã được công bố đúng hạn đến cổ đông và nhà đầu tư quan tâm.

b. Các công tác thường xuyên

Ngoài các nhiệm vụ theo kế hoạch, HĐQT đã thực hiện những nhiệm vụ thường xuyên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và phát sinh thực tế trong quá trình hoạt động SXKD của Công ty.

1.4. Báo cáo về giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty có liên quan của thành viên HĐQT.

Trong năm 2022 Công ty có giao dịch với công ty có liên quan của thành viên



HĐQT, hợp đồng liên quan đến giao dịch này đã được báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và đã kết thúc từ ngày 1/5/2022 (ngay sau kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2022).

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022

2.1. Về hoạt động chung của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thể hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát hiệu quả công tác quản trị, tuân thủ pháp luật và Điều lệ hiện hành, thông tin được công khai minh bạch theo đúng chuẩn mực, tạo được lòng tin của các Cổ đông, Người lao động, Cơ quan quản lý nhà nước và khách hàng.

Trên cơ sở Kế hoạch công tác năm 2022, các nội dung ĐHĐCĐ giao và kết quả thực tế triển khai, HĐQT đánh giá các hoạt động của HĐQT trong năm 2022 là đúng thẩm quyền, giám sát, quản lý, hỗ trợ Ban điều hành, có sự phân công, phân cấp phù hợp và hiệu quả, đảm bảo xử lý kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Công tác tổ chức các cuộc họp của HĐQT, các đợt lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Các quyết định của HĐQT phù hợp thực tế tình hình SXKD và định hướng quan trọng hỗ trợ Ban Giám đốc trong quá trình điều hành; phối hợp tốt và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể hoạt động.

HĐQT thường xuyên cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.

2.2. Hoạt động của các Thành viên Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, các Thành viên HĐQT đã tích cực hoạt động theo chức năng nhiệm vụ đã được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

a. Ông Nguyễn Tiên Phong – Chủ tịch HĐQT:

- Chịu trách nhiệm chung trong công tác của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty;
- Thay mặt HĐQT ký các nghị quyết, quyết định và các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- Chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các thành viên HĐQT;
- Phụ trách kiểm tra, giám sát lĩnh vực kế hoạch SXKD, đầu tư phương tiện trang thiết bị, xây dựng cơ bản;
- Phụ trách lĩnh vực thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn;
- Chỉ đạo thực hiện các yêu cầu, hướng dẫn từ Tổng công ty PTSC về các vấn đề liên quan đến kế hoạch SXKD, đầu tư;
- Ký duyệt các báo cáo, công văn, tờ trình... gửi Tổng công ty PTSC;
- Phụ trách các công việc không phân công cho các thành viên HĐQT khác.

b. Ông Dương Hùng Văn – thành viên HĐQT, Giám đốc:

- Theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;
- Phụ trách các hợp đồng giao dịch thuộc thẩm quyền HĐQT;

- Công tác bổ nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương và các chế độ khác của các cán bộ quản lý theo các Quy định của Công ty;
- Phụ trách công tác đối ngoại, hợp tác kinh doanh, làm việc với các nhà đầu tư, khách hàng hoặc đối tác có nhu cầu tìm hiểu về Công ty.
- Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ;
- Phụ trách lĩnh vực thế chấp, cầm cố tài sản của Công ty;
- Phụ trách lĩnh vực tài chính, kế toán, thu xếp vốn cho các dự án của Công ty, quan hệ với các định chế tài chính, công tác kiểm toán của Công ty;
- Công bố thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật;
- Chỉ đạo thực hiện các yêu cầu, hướng dẫn từ Tổng công ty PTSC về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD, tài chính, kế toán.

c. Ông Nguyễn Đức Thiện – thành viên HĐQT:

- Phụ trách các công việc theo phân công của Chủ tịch HĐQT;
- Chỉ đạo, giám sát thực hiện các yêu cầu, hướng dẫn từ Tổng công ty PTSC về các vấn đề liên quan đến kế hoạch SXKD, đầu tư;
- Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty;
- Công tác xây dựng và ban hành các quy chế/quy định quản lý nội bộ.

d. Ông Nguyễn Tuấn – thành viên HĐQT:

- Phụ trách các công việc theo phân công của Chủ tịch HĐQT;
- Chỉ đạo, giám sát thực hiện các yêu cầu, hướng dẫn từ Tổng công ty PTSC về các vấn đề liên quan đến kế hoạch SXKD, đầu tư;
- Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty;
- Công tác xây dựng và ban hành các quy chế/quy định quản lý nội bộ.

e. Ông Nguyễn Thế Hoàng – thành viên HĐQT:

- Với vai trò là một người đại diện vốn của ngân hàng Oceanbank tại Công ty, ông Nguyễn Thế Hoàng đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, cho ý kiến kịp thời và đưa ra những kiến nghị nằm trong quyền hạn được giao.

2.3. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2022

a. Thù lao của HĐQT năm 2022

Đối với các thành viên HĐQT mức thù lao là 3 triệu đồng/người/tháng.

Đối với Chủ tịch/Thành viên HĐQT chuyên trách thì áp dụng chế độ trả lương theo quy định tại quy chế lương của Công ty.

Chi tiết thù lao năm 2022 của HĐQT như Phụ lục 2 đính kèm.

b. Chi phí hoạt động của HĐQT năm 2022

Tuân thủ theo Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế tài chính, Định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

II. Công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc

HĐQT đánh giá cao sự cố gắng, năng lực và tinh thần trách nhiệm của Ban Giám đốc trong việc đối diện và khắc phục tốt với những khó khăn trong năm 2022 để điều hành



Công ty theo đúng định hướng, chỉ đạo của HĐQT, đạt được kết quả khả quan, thể hiện ở các mặt sau:

- Ban điều hành đã lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn và quyết liệt triển khai các quyết định của ĐHCĐ, HĐQT, bám sát thực tiễn diễn biến thị trường góp phần nâng cao hiệu quả SXKD; chủ động xây dựng và đề xuất các phương án xử lý vấn đề khó khăn, tồn tại của các công việc, dự án thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định, góp phần giảm thiểu rủi ro, đảm bảo quyền và lợi ích của Công ty;
- Quản lý, điều hành các mặt hoạt động theo đúng chức trách, nhiệm vụ được giao; có sự phân công, phân cấp rõ ràng và linh hoạt giữa các cấp quản lý;
- Sử dụng hiệu quả và cân đối hợp lý nguồn lực hiện có, quyết liệt cắt giảm chi phí để giảm giá thành đi đôi với duy trì chất lượng sản phẩm dịch vụ ổn định, nâng cao sức cạnh tranh, giữ thị phần và đảm bảo các lợi ích lâu dài của Công ty.
- Tổ chức triển khai tốt việc đưa bộ máy tổ chức mới của Công ty vào hoạt động theo đúng thẩm quyền. Liên tục rà soát các điểm chưa phù hợp của cơ cấu tổ chức mới để tiếp tục cải tiến, điều chỉnh kịp thời đảm bảo cơ cấu tổ chức mới thực sự phát huy được hiệu quả tối đa.
- Phát huy tốt sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cấp hệ thống quản lý, ứng dụng khoa học công nghệ vào trong quản lý, sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính phù hợp chuẩn mực, minh bạch theo quy định pháp luật; đảm bảo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn; quyết liệt xử lý nợ xấu, nợ phải thu khó đòi;
- Tích cực phát triển kinh doanh ngoài nước, ngoài ngành để bù đắp sự thiếu hụt công việc do giá dầu thấp nhưng vẫn đảm bảo triển khai an toàn, hiệu quả, chất lượng, đúng tiến độ các dự án trong nước đã được giao thầu với mức độ phức tạp cao, điều kiện triển khai công việc tiềm ẩn nhiều rủi ro;
- Công tác đào tạo, tự đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực triển khai có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của của khách hàng;
- Duy trì mặt bằng tiền lương và chính sách đãi ngộ, khen thưởng hợp lý, nâng kỷ luật, tạo môi trường chuyên nghiệp của người lao động.

B. NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2023

I. Hội đồng quản trị Công ty POS đề ra một số nhiệm vụ chủ yếu năm 2023 như sau:

- Cùng với Ban điều hành tổ chức thực hiện thành công các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2023 và các nội dung được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phù hợp chiến lược phát triển của Công ty.
- Thực hiện tốt công tác tài chính, đảm bảo tình hình tài chính, vốn, dòng tiền tốt, ổn định, lành mạnh; sử dụng hiệu quả nguồn vốn, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.
- Cải tiến hệ thống quản trị: rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định pháp luật và tình hình hoạt động SXKD của Công ty.
- Giữ vững và tiếp tục đẩy mạnh các dịch vụ thế mạnh của Công ty. Bên cạnh đó, chỉ đạo các bộ phận liên quan tăng cường công tác phát triển kinh doanh, phát triển thị trường trong và ngoài nước, thị trường ngoài ngành dầu khí; thực hiện tốt công tác hợp tác, phát triển uy tín, thương hiệu;
- Thực hiện đánh giá, giám sát đối với các dự án đầu tư, dự án kinh doanh thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định; phê duyệt danh mục kế hoạch đầu tư phù hợp, đảm bảo hoàn thành công tác đầu tư theo các mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các Cổ đông, đối xử công bằng giữa các Cổ đông, đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty.
- Triển khai công tác công bố thông tin một cách rộng rãi, đảm bảo các thông tin được công bố phải chính xác, tuân thủ đúng quy định của Pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ đông và các nhà đầu tư trong quá trình tiếp cận, tìm hiểu thông tin về các hoạt động của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của HĐQT Công ty phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và phát sinh thực tế trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính trong năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.850,00
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	40,00
4	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Tỷ đồng	32,00
7	Tỷ suất lợi nhuận ST/Vốn điều lệ	%	8%
8	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	174,33

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS; Ban GD,
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiên Phong

Phụ lục 1
Danh sách các Nghị quyết, Quyết định do Hội đồng quản trị Công ty
ban hành tính đến 31/12/2022

Stt	Ngày ban hành	Số hiệu văn bản	Nội dung
1.	13/01/2022	01/NQ-LĐBD-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC
2.	25/01/2022	02/NQ-LĐBD-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt phương án thưởng kế hoạch SXKD 2021 từ Quỹ thưởng Ban điều hành
3.	25/01/2022	03/NQ-LĐBD-HĐQT	Nghị quyết vv Kiện toàn cơ cấu tổ chức Công ty
4.	17/02/2022	04/NQ-LĐBD-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2021
5.	07/03/2022	05/NQ-LĐBD-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua kế hoạch tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2022
6.	17/03/2022	06/NQ-LĐBD-HĐQT	Nghị quyết vv Công tác cán bộ
7.	31/03/2022	07/NQ-LĐBD-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua các Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
8.	05/04/2022	08/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt nội dung dự thảo tài liệu cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2022 của Công ty POS
9.	15/04/2022	09/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC
10.	06/05/2022	11/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
11.	26/05/2022	12/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC
12.	12/07/2022	13/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua kế hoạch tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022
13.	09/08/2022	14/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt nội dung dự thảo tài liệu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
14.	08/09/2022	16/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
15.	08/09/2022	17/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC
16.	08/09/2022	18/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Chi trả cổ tức năm 2021
17.	18/10/2022	19/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Ban hành Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
18.	24/11/2022	20/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua giao dịch với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải
19.	14/12/2022	21/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua giao dịch với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
20.	25/01/2022	030/QĐ-LĐBD-HĐQT	Quyết định vv Xếp lương đối với ông Nguyễn Tiên Phong
21.	07/02/2022	045/QĐ-LĐBD-HĐQT	Quyết định vv Công tác cán bộ
22.	17/02/2022	060/QĐ-LĐBD-HĐQT	Quyết định vv Phê duyệt và ban hành Định mức chống ăn mòn kết cấu thép và piping trên bờ
23.	17/02/2022	061/QĐ-LĐBD-HĐQT	Quyết định vv Phê duyệt và ban hành Định mức Bảo

Stt	Ngày ban hành	Số hiệu văn bản	Nội dung
			hộ lao động
24.	17/03/2022	090/QĐ-LĐBD-HĐQT	Quyết định vv Bỏ nhiệm cán bộ theo cơ cấu tổ chức mới
25.	06/06/2022	305/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Phê duyệt Quy chế tiền lương của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
26.	05/07/2022	344/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Phê duyệt đơn vị cung cấp dịch vụ soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính



Phụ lục 2:

Thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị năm 2022
(Theo nguồn năm 2022)

STT	Họ và tên	Chức danh	Thời gian làm việc		Thù lao và lợi ích khác trước thuế (VNĐ)
1.	Nguyễn Tiên Phong	Chủ tịch HĐQT	01/01/2022	31/12/2022	1.082.525.000
2.	Dương Hùng Văn	TV HĐQT/ Giám đốc	01/01/2022	31/12/2022	1.194.506.000
3.	Nguyễn Tuấn	TV HĐQT	01/01/2022	31/12/2022	85.000.000
4.	Nguyễn Đức Thiện	TV HĐQT	26/04/2022	31/12/2022	57.000.000
5.	Vũ Chi Viện	TV HĐQT	01/01/2022	26/04/2022	32.000.000
6.	Nguyễn Thế Hoàng (Thù lao được chi trả cho ngân hàng Oceanbank)	TV HĐQT	01/01/2022	31/12/2022	85.000.000
Tổng cộng					2.536.031.000

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ
KẾ HOẠCH NĂM 2023 CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đạt được trong năm 2022:

Năm 2022 Công ty POS đạt tổng doanh thu là 1.766,12 tỷ VNĐ, Lợi nhuận trước thuế đạt 38,16 tỷ VNĐ. Một số chỉ tiêu chủ yếu được ghi nhận tại Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán PwC như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH 2022/ KH 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
+	Vốn điều lệ bình quân năm	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.700,00	1.766,12	103,89%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	35,00	38,16	109,03%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	28,00	30,17	107,75%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	3,84%	4,00%	104,30%
6	Lợi nhuận được phân phối	Tỷ đồng	42,75	44,92	105,08%

So sánh với kết quả các năm trước:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2021	KH năm 2022	TH năm 2022	Tỷ lệ % so với	
					TH năm 2021	KH năm 2022 (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(3)	(7)=(5)/(4)
1	Doanh thu	2.115,78	1.700,00	1.766,12	83,47%	103,89%
2	Lợi nhuận sau thuế	25,65	28,00	30,17	117,62%	107,75%
3	Nộp NSNN	62,77	57,00	35,96	57,29%	63,09%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu (%)	1,21%	1,65%	1,71%	141,32%	103,64%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ (%)	6,41%	7,00%	7,54%	117,63%	107,71%
6	Thu nhập BQ không tính khối O&M (triệu đồng/tháng)	32,93	18,00	29,00	88,06%	161,11%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

➤ Căn cứ xây dựng phương án phân phối:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 được xây dựng trên cơ sở Nghị quyết số 10/NQ-POS-ĐHĐCĐ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty tổ chức vào ngày 26/4/2022.

➤ Căn cứ vào tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2022. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 được xây dựng trình Đại hội theo nguyên tắc: Căn cứ Nghị quyết nói trên; Đảm bảo trích lập các quỹ theo qui định của Điều lệ Công ty. Chi tiết phân chia lợi nhuận năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022
1	Lợi nhuận được phân phối (*)	Tỷ đồng	42,75	44,92
2	Chia cổ tức	Tỷ đồng	28,00	28,00
+	Tỷ lệ chia cổ tức (%/ Vốn điều lệ)	%	07%	07%
3	Quỹ đầu tư và phát triển	Tỷ đồng		
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ đồng	11,75	11,75
5	Quỹ thưởng ban điều hành	Tỷ đồng	0,5	0,5
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tỷ đồng	2,5	4,67

* Lợi nhuận được phân phối (44,92 tỷ đồng): bao gồm lợi nhuận năm 2022: 30,17 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối năm 2021: 14,75 tỷ đồng.

3. Tình hình thực hiện các dịch vụ chủ yếu của Công ty:

3.1. Dịch vụ Xây lắp hàng hải: Là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trong năm 2022 mặc dù có rất nhiều khó khăn nhưng Công ty POS đã bằng mọi nỗ lực chủ động tiếp xúc với các khách hàng, đối tác để tìm kiếm và tham gia cung cấp dịch vụ dự án xây lắp hàng hải. Công ty POS đã hoàn thành các dự án tháo dỡ đường ống tại Thái Lan cho khách hàng Chevron, Chế tạo và lắp đặt spools và flowline tại giàn đầu giếng H1 cho khách hàng HLJOC. Kết quả doanh thu từ dịch vụ xây lắp hàng hải năm 2022 là 1.014,26 tỷ đồng chiếm 57,43% tổng doanh thu của Công ty (1.766,12 tỷ VNĐ).

3.2. Dịch vụ Xây lắp Công nghiệp: Công ty POS tiếp tục triển khai dự án Long Sơn, IST, SS7. Doanh thu của dịch vụ này trong năm 2022 đạt 445,17 tỷ đồng chiếm 25,21% tổng doanh thu của công ty (1.766,12 tỷ VNĐ).

3.3. Dịch vụ cung ứng nhân lực, dịch vụ vận hành và bảo dưỡng các công trình dầu khí (O&M): Dịch vụ này là mảng dịch vụ có nguồn doanh thu đều đặn và ổn định lâu dài. Doanh thu từ dịch vụ O&M năm 2022 là 263,62 tỷ VNĐ, chiếm 14,93% tổng doanh thu của Công ty (1.766,12 tỷ VNĐ). Tình hình thực hiện dịch vụ O&M trong năm 2022 cụ thể như sau:

TT	Tên Dịch vụ O&M	Nội dung thực hiện	Kết quả
1	Các Hợp đồng bảo dưỡng cho các Khách hàng	Triển khai thực hiện tốt dịch vụ O&M đáp ứng yêu cầu của các khách hàng như BDPOC, CLJOC, PVEP POC, TLJOC	Thực hiện liên tục trong năm, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Khách hàng

TT	Tên Dịch vụ O&M	Nội dung thực hiện	Kết quả
2	Hợp đồng cung cấp nhân lực dài hạn	Cung cấp nhân lực theo HĐ dài hạn cho các khách hàng JVPC (79 nhân sự O&M trực tiếp vận hành giàn Rạng Đông); KNOC (54 nhân sự trực tiếp vận hành giàn Rồng Đồi); PVEP POC (03 nhân sự làm việc trên giàn SDA)	Thực hiện liên tục trong năm, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Khách hàng
3	Hợp đồng cung cấp nhân lực ngắn hạn	Trong năm 2022 POS đã cung cấp trên 1.250 lượt nhân sự tham gia dịch vụ ngắn hạn cho các khách hàng BDPOC, CLJOC, TLJOC, PETRONAS, ROFNEFT, KNOC, PTSC Thanh Hóa, và cho các dự án GALLAF, LSP-A1, SVDN ... của Công ty POS.	Thực hiện liên tục trong năm, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Khách hàng

3.4. Dịch vụ cho thuê sà lan nhà ở và sà lan vận chuyển:

a. **Sà lan nhà ở PTSC Offshore 1:** Trong năm 2022, do thị trường trong nước không có dự án có nhu cầu về sà lan nhà ở, cũng như những khó khăn về việc bảo hộ tại thị trường nước ngoài nên POS 1 không được huy động.

b. **Sà lan vận chuyển PTSC 01:** Số ngày làm việc của PTSC 01 trong năm 2022 đạt 164 ngày. PTSC 01 đã hoàn thành các công tác, công việc của các dự án cụ thể như sau:

TT	Tên dự án PTSC 01 thực hiện	Ngày bắt đầu dự án	Ngày kết thúc dự án	Số ngày huy động	Ghi chú
1	Cho Khách hàng WPD thuê	25/06/2022	05/12/2022	164	
Tổng số ngày khai thác				164	

4. Tình hình thực hiện công tác đầu tư và xây dựng:

4.1. Công tác đầu tư thiết bị:

a. Các gói đầu tư năm 2022: Đã hoàn thành ký HĐ 10 Gói với tổng giá trị 21,75 tỷ đồng, đạt 15,03% so với kế hoạch (144,74 tỷ đồng). Kết quả thực hiện chưa đạt kế hoạch là do một số hạng mục được chuyển tiếp sang năm 2023 thực hiện tiếp như Thiết bị E&I phục vụ SCBD cho motor; Thiết bị kéo căng bulong (Bolt tensioner); Hệ thống lặn Air Diving + SAT Diving (giai đoạn 1) ...

4.2. **Công tác Xây dựng:** Hoàn thành sửa chữa một số hạng mục tại Xưởng CKBD và một số hạng mục khác tại Nhà Văn phòng Công ty năm 2022. Chi phí sửa chữa xây dựng là 1,62 tỷ đồng.

5. Tình hình thực hiện công tác tổ chức nhân sự, đào tạo và tiền lương

5.1. Công tác tổ chức nhân sự:

Trong năm 2022, thực hiện chủ trương tái cơ cấu của Tổng công ty PTSC, Công ty đã hoàn thiện triển khai công tác tái cấu trúc Công ty. Về công tác cán bộ, căn cứ cơ cấu tổ chức mới, căn cứ nghị quyết của HĐQT, Công ty đã bổ nhiệm và giao nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Công ty POS đã bổ nhiệm 01 cán bộ giữ chức Kế toán trưởng/ Trưởng phòng TCKT; bổ nhiệm và giao nhiệm vụ Phụ trách phòng cho 06 cán bộ, bổ nhiệm 15 cán bộ giữ chức phó phòng, bổ nhiệm 55 cán bộ giữ chức Tổ trưởng/ Tổ phó các Tổ thuộc các phòng chức năng của Công ty.
- Đến ngày 17/03/2023, Công ty đã hoàn thành công tác đánh giá lại sơ đồ tổ chức, chức năng nhiệm vụ các Phòng, đánh giá công tác cán bộ và thực trạng các Quy chế/quy trình/quy định sau tái cấu trúc. Đồng thời, Công ty đã hoàn thành công tác xây dựng nhân sự cốt lõi (Core team) nhằm mục đích nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành, tăng năng lực cạnh tranh, tối ưu hóa nguồn nhân lực, tạo sự chuyên nghiệp tích cực, mạnh mẽ nhằm duy trì sự ổn định nhân sự, thu hút nguồn nhân sự chất lượng cao.

5.2. Công tác tuyển dụng: Trong năm 2022, Công ty POS tuyển dụng mới 37 nhân sự, tiến hành thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động với 53 nhân sự theo nguyện vọng của người lao động. Tính từ đầu năm 2023 đến hết tháng 3/2023 có 12 người nghỉ việc & đã tuyển dụng 25 người.

5.3. Công tác đào tạo: Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động tính đến ngày 31/12/2022, hoạt động đào tạo của Công ty POS đã được thực hiện như sau: Số lượt người đã đào tạo/ Kế hoạch được phê duyệt: 1015/358 đạt 284 % kế hoạch; Số khóa đào tạo đã tổ chức: 57/29 khóa, đạt 197% Kế hoạch; Số lượt người được đào tạo nội bộ bởi chính CBCNV của Công ty là 111 lượt người.

5.4. Công tác Lao động tiền lương, chế độ chính sách: Các số liệu thống kê thu nhập năm 2022 như sau:

<i>Đơn vị: đồng</i>				
TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	So với năm 2021
I	Phân theo nguồn quỹ lương			
1	Ban Giám đốc - người quản lý	86.037.000	68.729.000	80%
2	Người lao động chính sách công ty	32.928.000	29.063.000	88%
3	Người lao động chính sách nhà thầu	97.838.000	95.180.000	97%
II	Phân theo nhóm lao động			
1	Ban Giám đốc - người quản lý	86.037.000	68.729.000	80%
2	VP Khối làm DA	35.823.000	35.769.000	100%
3	VP Khối nghiệp vụ	25.174.000	18.963.000	75%
4	Công nhân TT - Xưởng	29.746.000	21.453.000	72%
5	Sà Lan	36.793.000	27.386.000	74%

Thực hiện việc mua sắm trang thiết bị văn phòng và mua sắm khác theo đúng các quy trình mua sắm và quy định hiện hành của Công ty và Tổng Công ty.

6. Tình hình thực hiện công tác quản lý hệ thống, an toàn chất lượng vệ sinh môi trường:

Là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ dầu khí có xác suất rủi ro cao và với những yêu cầu khắt khe của khách hàng quốc tế về chất lượng, an toàn, sức khỏe và môi trường (CL-ATSKMT), Công ty luôn ưu tiên hàng đầu trong công tác quản lý an toàn cùng với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty liên tục thực hiện khắc phục các điểm không phù hợp được phát hiện trong các đợt đánh giá nội bộ, bên ngoài, thường xuyên rà soát và hoàn thiện các tài liệu quản lý CL-ATSKMT phù hợp

với hoạt động SXKD thực tế; Tiếp tục triển khai và duy trì hiệu quả các hệ thống quản lý của Công ty phù hợp với tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018, ISO/IEC 17025:2017, hệ thống quản lý an toàn cho sà lan nhà ở theo Bộ luật ISM, hệ thống an ninh theo bộ luật ISPS, chứng nhận hệ thống theo Công ước lao động hàng hải MLC 2006 cho sà lan nhà ở PTSC Offshore 1.

Trong năm 2022, Công ty thực hiện công tác SXKD (*Điển hình là các dự án trong và ngoài nước như Dự án cung cấp dịch vụ xây dựng nhà máy OLEFINS thuộc tổ hợp Hóa Dầu Long Sơn 1, CVX- DSV, Gallaf Batch 3, Ducting Fabrication, FLET & PLR Fabrication ... và các dự án O&M cho các khách hàng BDPOC, PCVL, CLJOC, KNOC....*) đảm bảo an toàn không để xảy ra sự cố mất thời gian làm việc (LTI=0), không có tai nạn cháy nổ cũng như tai nạn hay thiệt hại về con người. Các chỉ tiêu về an toàn, sức khỏe và môi trường đều đạt yêu cầu so với quy định của Công ty, khách hàng và pháp luật.

Năm 2022 Công ty đạt hơn 3,3 triệu giờ lao động an toàn (POS: 1,1 triệu giờ lao động an toàn, Nhà thầu Phụ: 2,2 triệu giờ an toàn). Kể từ khi thành lập đến nay, Công ty POS đạt được hơn 32 triệu giờ làm việc an toàn không để xảy ra sự cố mất thời gian làm việc (LTI).

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi:

Công ty POS tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao và hỗ trợ mạnh mẽ của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty, sự hợp tác giúp đỡ của các Đơn vị bạn.

Tập thể lãnh đạo của Công ty POS đoàn kết, đội ngũ CBCNV nhiệt huyết, năng động, sáng tạo, có trình độ chuyên môn và tinh thần làm việc có trách nhiệm cao.

Kinh nghiệm thực tiễn được đúc rút trong quá trình thực hiện các dự án từ các năm trước đây cũng là một lợi thế để Công ty triển khai thành công các dự án trong năm 2023.

2. Khó khăn:

Năm 2023 dự kiến tiếp tục sẽ là một năm mà công ty POS sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức về mặt sản xuất kinh doanh. Tình hình cung cấp dịch vụ của POS vẫn phải đối mặt với nhiều ảnh hưởng do tác động của nhiều yếu tố khách quan như: giá dầu thế giới thay đổi bất thường, không có nhiều dự án dầu khí trong nước triển khai trong năm 2023, tình hình chính trị thế giới diễn biến phức tạp dẫn đến việc lập kế hoạch và triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị cũng gặp không ít khó khăn, thách thức.

Công tác phát triển dịch vụ Dầu khí tại thị trường nước ngoài cũng là một thách thức, khó khăn rất lớn đối với Công ty POS như: Các chính sách bảo hộ của nước chủ nhà, công tác hậu cần khó khăn làm tăng giá dịch vụ, giảm tính cạnh tranh ...

Các thiết bị, phương tiện phục vụ xây lắp công trình biển vẫn còn thiếu ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng cạnh tranh của Công ty POS.

Nguồn nhân lực về quản lý, kỹ thuật liên quan đến công tác SXKD đôi khi còn thiếu, chưa thực sự đáp ứng được hoàn toàn yêu cầu của công việc.

Chính sách thuế nhà thầu (Thuế GTGT + thuế TNDN nhà thầu) còn nhiều bất cập, dẫn đến Công ty POS không có lợi thế cạnh tranh đối với nhà thầu phụ nước ngoài khi tham gia đấu thầu trong nước.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CỤ THỂ NĂM 2023

Các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể năm 2023 như sau:

	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
I	Các chỉ tiêu tài chính		
1	Vốn chủ sở hữu		
+	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00
+	Trong đó, tỷ lệ tham gia của PTSC	%	84,95
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.850,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40,00
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	32,00
5	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	40,00
II	Các dự án chuẩn bị đầu tư		
	Nội tệ	Tỷ đồng	174,33

	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
	Ngoại tệ	Tr USD	0,00

III. MỤC TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Phát huy những thành tích đã đạt được trong năm 2022, khắc phục những khó khăn tồn tại nêu trên, Công ty xác định mục tiêu hoạt động năm 2023 như sau:

1. Phân đầu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu sau:
 - Doanh thu **1.850,00 tỷ VNĐ**
 - Lợi nhuận trước thuế: **40,00 tỷ VNĐ**
 - Nộp Ngân sách nhà nước: **40,00 tỷ VNĐ**
2. Tập trung tối đa nguồn lực phục vụ sản xuất kinh doanh để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023; đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của POS trong những năm tiếp theo. Tuân thủ đúng các Quy định hiện hành trong mọi hoạt động của Công ty.
3. Tiếp tục triển khai an toàn chất lượng, đúng tiến độ và hiệu quả các dự án xây lắp hàng hải, xây lắp công nghiệp năm 2022 đang triển khai và chuyển tiếp sang năm 2023, đồng thời thực hiện tốt các công tác chuẩn bị để tham gia và thắng thầu các dự án tiềm năng trong năm 2023 và những năm tiếp theo. Tổ chức thực hiện tốt dịch vụ vận hành và bảo dưỡng (O&M) các công trình dầu khí biển, đáp ứng yêu cầu của các nhà thầu dầu khí như CLJOC, BDPOC, JVPC, TNK, PVEP POC, PVEP Block 01 & 02, NOC ... Giữ vững thị phần dịch vụ cung ứng lao động khai thác dầu khí cho các khách hàng truyền thống như JVPC, KNOC, CLJOC...
4. Quản lý, khai thác an toàn, hiệu quả Sà lan nhà ở 300 chỗ (POS 1) và Sà lan vận chuyển 5000 tấn (PTSC 01). Đẩy mạnh công tác Marketing tìm kiếm và mở rộng thị trường dịch vụ.
5. Thực hiện tốt công tác duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng các công trình, phương tiện, trang thiết bị phục vụ SXKD tại Đơn vị. Rà soát và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ đầu tư theo kế hoạch được phê duyệt. Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ tiến độ, chi phí các dự án đầu tư nhằm đảm bảo nhanh chóng hoàn thành đầu tư và sớm đưa vào khai thác sử dụng, nâng cao hiệu quả SXKD.
6. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung xây dựng mới Hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật tại Đơn vị, cải tiến quá trình làm việc, thực hiện triệt để các Chỉ thị, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Tập đoàn, Tổng công ty về công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí và tiết giảm tối đa các chi phí hoạt động trong năm 2023 nhằm đảm bảo nâng cao hiệu quả quản lý trong các hoạt động SXKD dịch vụ và tăng khả năng cạnh tranh của Đơn vị khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng.
7. Hoàn thiện hệ thống quy định quản lý nội bộ; bộ máy tổ chức quản lý, điều hành của Đơn vị, phát huy tính độc lập, tự chủ, năng động và kỷ luật trong giai đoạn phát triển mới. Tiếp tục duy trì hiệu lực của các tiêu chuẩn mới ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO/IEC 17025, ISM code, ISPS code, MLC 2006, và tiêu chuẩn ASME, đồng thời tiếp tục soát xét các quy trình để chuyển đổi tiêu chuẩn OHSAS 18001: 2007 sang phiên bản mới ISO 45001: 2018. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, cải tiến, phát huy sáng kiến trong sản xuất và ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và sản xuất.

8. Hoàn thành việc xây dựng đội ngũ nhân sự cốt lõi của Công ty (core team). Tiếp tục phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công nhân lao động về chuyên môn, nghiệp vụ, an toàn, ngoại ngữ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD dịch vụ.
9. Thực hiện khen thưởng kịp thời, tăng cường kỷ luật; đảm bảo các chế độ, chính sách để người lao động an tâm công tác. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội trong việc duy trì và phát triển các giá trị văn hóa doanh nghiệp PTSC, đoàn kết, năng động, sáng tạo và chuyên nghiệp, tạo môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động phát huy tối đa năng lực, nhiệt huyết góp phần hoàn thành mục tiêu chung.
10. Sẵn sàng tham gia và thực hiện tốt các nhiệm vụ khác khi được Tổng công ty giao.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU SXKD NĂM 2023

Để thực hiện hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của năm 2023 nói trên nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của đơn vị, Công ty đề ra các nhóm giải pháp cụ thể như sau:

1. Giải pháp về tổ chức, quản lý doanh nghiệp

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy và cải tiến hệ thống Quản lý sát thực với hoạt động của Công ty, tiếp tục triển khai và duy trì hiệu lực của các tiêu chuẩn OHSAS 18001:2007, ISO/IEC 17025, ISM code, ISPS code, MLC 2006, ASME và các tiêu chuẩn mới ISO 9001: 2015, ISO 14001:2015.

Thường xuyên rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật hiện có nhằm cắt giảm chi phí tới mức hiệu quả nhất. Cải tiến quá trình làm việc để giảm chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh. Tiết kiệm chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, giảm tối đa chi phí hội nghị, hội thảo, tổng kết, sơ kết. Kiểm soát chặt chẽ các chi phí đầu tư để đảm bảo tránh thất thoát lãng phí.

Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp đoàn kết, phát huy tính năng động, sáng tạo, chuyên nghiệp và tạo môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động phát huy tối đa khả năng của mình.

2. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

Hoàn thành việc xây dựng đội ngũ nhân sự cốt lõi của Công ty. Tổ chức sắp xếp lại nguồn lực theo nhu cầu sản xuất kinh doanh. Tận dụng hợp lý tối đa nguồn lực có sẵn để thực hiện các dự án, hạn chế nhân sự thuê ngoài. Áp dụng linh hoạt và hiệu quả quy chế lương thưởng, hoàn thiện chế độ chính sách đối với người lao động nhằm khuyến khích động viên kịp thời người lao động.

Tìm kiếm, hợp tác với các đối tác cung cấp nhân lực sẵn có để sẵn sàng thuê, sử dụng khi nhân sự của POS thiếu do phải thực hiện nhiều dự án cùng thời điểm.

Tiếp tục đào tạo cho người lao động các kỹ năng ngoại ngữ, chuyên môn, kỹ thuật và kỹ năng quản lý cao cấp theo tiêu chuẩn quốc tế. Rà soát lại các nhu cầu đào tạo, tăng cường công tác đào tạo nội bộ nhằm bồi dưỡng nâng cao tay nghề, nghiệp vụ, chuyên môn tại nơi làm việc.

3. Giải pháp về marketing, tìm kiếm thị trường và triển khai dịch vụ

Tham gia tối đa công tác đấu thầu tìm kiếm công việc trong nước và cả nước ngoài, xây dựng chiến lược và kế hoạch marketing đồng bộ, tổng thể và dài hạn cả về chính sách giá, chất lượng dịch vụ, quan hệ khách hàng, thị trường trong và ngoài nước ...

để phù hợp với chiến lược phát triển của POS và tiếp cận nhanh, thích ứng nhanh với nền kinh tế thời mở của hiện nay.

Tiếp tục tích cực tìm kiếm công việc ở các lĩnh vực dịch vụ chính là Xây lắp hàng hải, Xây lắp công nghiệp như các nhà máy lọc dầu, điện, đạm ...

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển dịch vụ, phát triển thị trường trong khu vực, tối ưu hóa thời gian hoạt động của Sà lan nhà ở ra thị trường khu vực Đông Nam Á đặc biệt là Myanmar, Indonesia, Brunei và các nước có Monsoon trái với Việt Nam như Ấn độ, Úc...

Chú trọng hơn nữa vào việc nghiên cứu các quy định của Tổ chức kinh tế Thế giới WTO, TPP, các quy định của nhà nước liên quan đến lĩnh vực Dầu khí để tư vấn cho Ban Lãnh đạo Tổng công ty và đề xuất cách vận dụng các quy định phù hợp với tình hình thực tế của POS.

4. Giải pháp về đầu tư:

Rà soát các hạng mục đầu tư, triển khai các dự án đầu tư thực sự hiệu quả vào thời điểm thích hợp để đáp ứng kịp thời hoạt động cung cấp dịch vụ của POS, đặc biệt ưu tiên xem xét phát triển nguồn lực máy móc trang thiết bị thi công cho các mảng dịch vụ cốt lõi của Công ty.

5. Giải pháp về thi đua khen thưởng:

Duy trì phong trào POS star, Phong trào Kaizen, Phong trào HSE. Tổng kết và tổ chức trao giải kịp thời để phát huy tính tích cực các cá nhân, điển hình tiêu biểu.

Duy trì các hoạt động team building trong từng bộ phận, giữa các Đơn vị trong và ngoài Công ty. Ban lãnh đạo Công ty, Lãnh đạo các phòng ban xưởng phải là tấm gương về sự năng động, công tâm, làm việc hết mình vì tập thể.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban GD;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký.



Dương Hùng Văn

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY POS TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Ban kiểm soát Công ty POS kính báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2023 của Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2022

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty POS gồm 03 thành viên không chuyên trách:

- Bà Nguyễn Lệ Trà – Trưởng Ban Kiểm soát;
- Bà Trần Thị Minh Hương – Kiểm soát viên;
- Bà Phạm Thu Hiền – Kiểm soát viên.

2. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và từng kiểm soát viên năm 2022

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; Căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua, Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Giám sát tình hình chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022;
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh của công ty;
- Thẩm định báo cáo Báo cáo tài chính quý/năm, đánh giá hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn;
- Giám sát việc thực hiện phương án Tái cấu trúc/Kiến toàn cơ cấu tổ chức công ty;
- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán đối với doanh nghiệp;
- Phối hợp với các cơ quan chức năng của nhà nước, các Phòng/ Ban chức năng của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại đơn vị;
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, với mục đích bảo toàn và phát triển vốn;
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty;
- Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch hoạt động năm 2022. Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá Hội đồng

quản trị trong việc tuân thủ Điều lệ Công ty; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Đánh giá việc chấp hành các quy định của Pháp luật Nhà nước, của Công ty.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp, đã tổ chức các cuộc họp trong năm vào hàng Quý.

Duy trì mối quan hệ công tác và hợp tác/phối hợp tốt với các Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Tổng công ty PTSC và các cổ đông khác.

Từng thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền và lĩnh vực được phân công công tác với ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng. Kết quả hoạt động của từng thành viên Ban Kiểm soát cụ thể như Phụ lục đính kèm.

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức 05 cuộc họp, nội dung các cuộc họp cụ thể như sau:

- Lần 1: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát quý 04/2021 và cả năm 2021 của Ban kiểm soát.
- Lần 2 : Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 sau kiểm toán của công ty POS, Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của HĐQT; Báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Ban điều hành POS; Thông qua Báo cáo kiểm tra, giám sát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát POS trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; Thông qua danh sách đề xuất đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty POS.
- Lần 3: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát quý 01/2022 của Ban Kiểm soát.
- Lần 4: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát quý 02/2022 và 06 tháng đầu năm 2022 của Ban Kiểm soát.
- Lần 5: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát quý 03/2022 và 9 tháng đầu năm 2022, Thẩm định và thông qua Báo cáo tài chính bán niên năm 2022 sau kiểm toán của công ty POS.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Thù lao của BKS năm 2022: Đối với các thành viên BKS không chuyên trách, mức thù lao là 2.000.000 VNĐ/người/tháng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2022. Đối với Trưởng BKS không chuyên trách được Tổng công ty PTSC giới thiệu tham gia Ban Kiểm soát không nhận thù lao tại đơn vị theo Công văn 1085/DVKT-TCNS ngày 13/10/2020 của PTSC. Chi tiết như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao và thu nhập khác trong năm 2022	Ghi chú
1	Nguyễn Lệ Trà	Trưởng BKS	0	Thù lao do Tổng công ty chi trả
2	Trần Thị Minh Hương	Kiểm soát viên	24.000.000	
3	Phạm Thu Hiền	Kiểm soát viên	24.000.000	

Chi phí hoạt động của BKS năm 2022: Áp dụng theo định mức của công ty và quy định hiện hành.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ TÌNH HÌNH GIÁM SÁT THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đã thẩm định và thống nhất với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Giám đốc công ty. Kết quả cụ thể như sau:

1.1. Một số chỉ tiêu chính về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện 2021	% Thực hiện 2022 so với	
						Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00	400,00 (trong đó 84,95% của TCT PTSC)	400,00	100,00%	100,00%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.700,00	1.766,12	2.115,78	83,47%	103,89%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	35,00	38,16	34,60	110,28%	109,02%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	28,00	30,17	25,65	117,61%	107,74%
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	57,00	35,96	62,77	57,29%	63,09%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	7,00	7,54	6,41	117,61%	107,74%

- Doanh thu năm 2022 đạt 1.766,12 tỷ đồng, vượt 3,89% kế hoạch năm 2022 và bằng 83,47% doanh thu thực hiện năm 2021. Dịch bệnh covid-19 và sự biến động giá dầu làm nhiều dự án dầu khí trong nước bị dừng/giãn tiến độ, tình hình chính trị thế giới diễn biến phức tạp cũng đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của POS, hiệu suất khai thác sà lan năm 2022 của POS giảm sút, chi tiết như sau:

Tên TSCĐ	Năm 2022		Năm 2021		Năm 2020		2022 so với 2021		2022 so với 2020	
	Số ngày	Hiệu suất	Số ngày	Hiệu suất	Số ngày	Hiệu suất	Số ngày	Hiệu suất	Số ngày	Hiệu suất
Sà lan nhà ở POS 1	0	0,0%	114	31,2%	134	36,7%	(114)	-31,2%	(134)	-36,7%
Sà lan vận chuyển PTSC 01	162	44,4%	322	88,2%	212	58,1%	(160)	-43,8%	(50)	-13,7%

- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 38,16 tỷ đồng (trong đó lợi nhuận hoạt động tài chính là 36,04 tỷ đồng, chiếm 94,4%, bao gồm 16,43 tỷ đồng lãi từ tiền gửi ngân hàng và 19,61 tỷ đồng lãi chênh lệch tỷ giá thu được từ các dự án DSV, dự án IST Fab, cho thuê sà lan PTSC 01, ...), vượt 9,02% so với kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2022 và vượt 10,28% so với cùng kỳ năm 2021.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 30,17 tỷ đồng, vượt 7,74% so với kế hoạch năm và vượt 17,61% so với cùng kỳ năm 2021.

1.2. Kết quả hoạt động SXKD từng lĩnh vực:

Đvt: tỷ đồng

Dịch vụ	Doanh thu	Giá vốn	Lợi nhuận gộp	CP bán hàng và QLDN	Lợi nhuận thuần	% LN thuần/ Doanh thu
Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, tháo dỡ công trình biển, CT bờ - tự thực hiện	261,52	254,12	7,39	3,89	3,50	1,34%
Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, tháo dỡ công trình biển, CT bờ - thuê nhà thầu phụ	1.097,79	1.094,71	3,08	7,13	(4,05)	-0,37%
Dịch vụ vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa (O&M) công trình dầu khí - tự thực hiện	114,71	112,10	2,61	1,57	1,04	0,91%
Dịch vụ vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa (O&M) công trình dầu khí - thuê nhà thầu phụ	21,79	21,71	0,08	0,05	0,03	0,12%
Dịch vụ cung ứng nhân lực O&M (theo chính sách lương nhà thầu)	205,97	201,78	4,18	2,79	1,39	0,67%
Dịch vụ cung ứng nhân lực O&M (theo chính sách lương công ty)	21,27	19,65	1,62	1,43	0,18	0,86%
Tổng	1.723,05	1.704,09	18,96	16,87	2,09	0,12%

- Tỷ suất lợi nhuận thuần trên doanh thu theo loại hình dịch vụ chưa cao, bình quân 0,12%. Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, tháo dỡ công trình biển, công trình bờ - thuê nhà thầu phụ chưa hiệu quả. Năm 2022, dự án xây dựng và lắp đặt gói thầu A1 – Tổ hợp lọc hóa dầu Miền Nam (LSP-A1) ghi nhận lỗ.

1.3. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2022:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính		
I	Quy mô tài sản		31/12/2022	31/12/2021
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.444	1.540
1.1	Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	1.332	1.432
1.2	Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	112	108
II	Cơ cấu tài sản		31/12/2022	31/12/2021
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	92,23%	93,02%
2	Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	7,77%	6,98%
III	Cơ cấu nguồn vốn		31/12/2022	31/12/2021
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	47,80%	50,49%
2	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	52,20%	49,51%
IV	Khả năng thanh toán		31/12/2022	31/12/2021
1	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,98	1,91
2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,90	1,77
IV	Tỷ suất lợi nhuận		Năm 2022	Năm 2021
1	Tỷ suất lợi nhuận gộp/ Doanh thu thuần	%	1,10%	5,36%

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính		
2	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Doanh thu thuần	%	2,21%	1,65%
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Vốn góp chủ sở hữu	%	9,54%	8,65%
4	Lợi nhuận sau thuế/Vốn góp chủ sở hữu	%	7,54%	6,41%

- Về quy mô tài sản: Tại ngày 31/12/2022, tổng tài sản của công ty là 1.444 tỷ đồng, giảm 96 tỷ đồng, tương ứng giảm 6,2% so với đầu kỳ, chủ yếu do tài sản ngắn hạn giảm 100 tỷ đồng, tương ứng giảm 7% so với đầu kỳ.
- Về cơ cấu tài sản: Tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn 92,23% trong tổng tài sản tại ngày 31/12/2022, cơ cấu tỷ trọng tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản biến động giảm nhẹ so với đầu năm.
- Về cơ cấu nguồn vốn: Tỷ trọng nợ phải trả/tổng nguồn vốn giảm so với đầu kỳ chủ yếu do nợ ngắn hạn giảm so với đầu kỳ.
- Về chỉ số khả năng thanh toán: Tại thời điểm 31/12/2022, hệ số khả năng thanh toán hiện hành là 1,98 lần, hệ số khả năng thanh toán nhanh là 1,90 lần. Các hệ số này thể hiện tình hình tài chính của POS an toàn, công ty có khả năng tự chủ về nguồn tài chính để thanh toán các khoản nợ ngắn hạn cho khách hàng.
- Về tỷ suất sinh lợi: Tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu thuần giảm 4,3%, khả năng tạo lợi nhuận năm 2022 thấp hơn so với năm 2021 một phần do công ty thay đổi phương thức hạch toán để phù hợp với cơ cấu và nhiệm vụ mới của các phòng ban. Tỷ suất LNTT/DT thuần và tỷ suất LNTT/Vốn góp CSH tăng so với năm 2021 do lợi nhuận tăng.
- Công tác quản lý nợ phải thu: Các khoản phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2022 là 677,5 tỷ đồng, giảm 187,9 tỷ đồng so với đầu năm, tương ứng giảm 21,7%, trong đó Nợ phải thu ngắn hạn khách hàng là 320,35 tỷ đồng, gồm nợ chưa đến hạn là 268,75 tỷ đồng, chiếm 84% và nợ quá hạn là 51,60 tỷ đồng, chiếm 16%. Đơn vị đã thực hiện trích lập dự phòng với tổng giá trị trích lập tại ngày 31/12/2022 là 16,63 tỷ đồng, tuy nhiên chưa đầy đủ theo quy định do Công ty cho rằng các khoản nợ phải thu quá hạn chưa trích lập chủ yếu từ các khách hàng nội bộ/uy tín/các dự án đang tiếp tục triển khai và có khả năng thu hồi cao.
- Tại thời điểm 31/12/2022, số dư tiền và các khoản tương đương tiền của công ty là 227,67 tỷ đồng, tăng 33,1 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2021. Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ của công ty là dương 32,8 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh là dương 176,75 tỷ đồng chủ yếu là do hàng tồn kho, các khoản phải thu khách hàng và chi phí trả trước giảm.

+ Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư là âm 115,83 tỷ đồng, chủ yếu do khoản tiền gửi ngân hàng trên 3 tháng tăng 105 tỷ đồng so với đầu năm và trong kỳ công ty chi mua sắm TSCĐ.

+ Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính là âm 28,12 tỷ đồng, là do chi trả cổ tức.

- Công tác quản lý tài chính: Công ty thực hiện theo chế độ quản lý vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định; Mua bảo hiểm tài sản; Công tác quản lý, kiểm soát công nợ phải thu được kiểm soát, duy trì.

2. Công tác đầu tư và xây dựng cơ bản: Công tác đầu tư của POS đã được triển khai theo các quy định hiện hành của Nhà nước và quy định nội bộ của công ty. Giá trị ký kết hợp đồng đầu tư trong năm 2022 là 21,75 tỷ đồng. Giá trị giải ngân đầu tư trong năm 2022 là 14,98 tỷ đồng.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Đánh giá năng lực sản xuất kinh doanh của công ty và tình hình thị trường, Công ty POS đã xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2022	% KH 2023 so với TH 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.850,00	1.766,12	104,75%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	40,00	38,16	104,82%
4	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Tỷ đồng	32,00	30,17	106,07%
5	Tỷ suất lợi nhuận ST/Vốn điều lệ	%	8,00%	7,54%	106,07%
6	Lợi nhuận được phân phối (*)	Tỷ đồng	36,67	44,92	81,63%
+	Chia cổ tức	Tỷ đồng	28,00 (7% VĐL)	28,00 (7% VĐL)	100,00%
+	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ đồng	8,17	11,75	69,53%
+	Quỹ thưởng Ban điều hành	Tỷ đồng	0,5	0,5	100,00%
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tỷ đồng		4,67	

* Lợi nhuận được phân phối năm 2022 (44,92 tỷ đồng): bao gồm lợi nhuận năm 2022 là 30,17 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối của năm 2021 là 14,75 tỷ đồng.

* Lợi nhuận được phân phối năm 2023 (36,67 tỷ đồng): bao gồm lợi nhuận năm 2023 là 32 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối của năm 2022 là 4,67 tỷ đồng.

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2022 kết thúc tại ngày 31/12/2022, kết quả như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Bộ Tài chính.
- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Các chỉ tiêu về Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế, Lợi nhuận sau thuế năm 2022 đều hoàn thành vượt kế hoạch.
- Các chỉ số tài chính phần lớn cải thiện so với năm 2021. Công ty có khả năng tự chủ về nguồn tài chính.
- Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng, tuy nhiên việc trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn khó đòi chưa đầy đủ theo quy định do công ty cho rằng các khoản nợ phải thu quá hạn chưa trích lập chủ yếu từ các khách hàng nội bộ/uy tín/các dự án đang tiếp tục triển khai và có khả năng thu hồi cao.
- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam đã được lựa chọn thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.
- Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

IV. BÁO CÁO KẾT QUẢ TRONG NĂM 2022 VỀ CÔNG TÁC RÀ SOÁT KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆU LỰC VÀ HIỆU QUẢ CỦA HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ, KIỂM TOÁN NỘI BỘ, QUẢN LÝ RỦI RO VÀ CẢNH BÁO SỚM CỦA CÔNG TY

Về kiểm soát quản lý, trong năm 2022, Ban kiểm soát tiếp tục duy trì việc chú trọng vào kiểm soát rủi ro thông qua việc rà soát lại các chính sách, quy trình, quy định nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đảm bảo phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro. Công ty đã xây dựng hệ thống quy trình tương đối đầy đủ trong đó có chứa đựng các cơ chế kiểm soát và các quy trình này được thực thi tạo điều kiện cho cơ chế kiểm soát được vận hành một cách hữu hiệu. Tất cả các hoạt động (công tác đấu thầu, công tác quản lý dự án), các quy trình hiện tại của công ty đều thực hiện đánh giá rủi ro theo Quy trình quản lý rủi ro.

Về kiểm soát kế toán, Ban kiểm soát thực hiện soát xét các báo cáo, số liệu tài chính nội bộ cũng như tính chính xác của các số liệu báo cáo. Kết quả soát xét báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ tại thời điểm 31/12/2022, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

BÁO CÁO RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY, CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY ĐẠI CHÚNG NẪM QUYỀN KIỂM SOÁT TRÊN 50% TRỞ LÊN VỐN ĐIỀU LỆ VỚI TV HĐQT, GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA ĐỐI TƯỢNG ĐÓ; GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY TRONG ĐÓ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC LÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP TRONG THỜI GIAN 03 NĂM GẦN NHẤT TRƯỚC THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH: Trong năm 2022, Công ty có thực hiện giao dịch với người có liên quan với Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc (theo Điều 164 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày

17/06/2020) là Công ty TNHH TM và DV DL Dũng Tuấn về việc cung cấp dịch vụ lưu trú khách sạn cho nhân sự cách ly trước khi đi biển cho khách hàng KNOC. Tuy nhiên từ tháng 5/2022 đến nay, giao dịch cung cấp dịch vụ này không phát sinh do KNOC dừng hỗ trợ chi phí khách sạn cho nhân sự cách ly và Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc nhận thức rõ vấn đề này từ kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 tổ chức ngày 26/4/2022. Theo đó, Giám đốc Công ty đã có văn bản báo cáo HĐQT, BKS Công ty về vấn đề này ngày 8/4/2022 và HĐQT đã có cuộc họp ngày 19/4/2022 ghi nhận có giao dịch này xảy ra trong năm 2021, không gây thiệt hại cho POS và Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty đã đưa ra biện pháp khắc phục không để xảy ra tình trạng này bằng cách đưa vào quy định/quy trình mua sắm đối với các giao dịch có liên quan nhưng chưa có biểu quyết thông qua đồng ý giao dịch này.

V. BÁO CÁO KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA ĐƠN VỊ TRONG KỲ CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG NHÀ NƯỚC: Không phát sinh trong năm 2022.

VI. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc tại phiên họp thường niên 2023.

Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong năm 2022 về cơ bản đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động, Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT Công ty, các quy định pháp luật có liên quan và các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng quản trị Tổng công ty. Tuy nhiên nội dung liên quan đến giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của HĐTV, Giám đốc, người quản lý khác chưa được thực hiện theo quy định tại Điều 164, Khoản 1 Điểm c và Khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Phụ lục V Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Các Thành viên HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm, cẩn trọng. HĐQT đã thể hiện đúng vai trò, trách nhiệm của mình, hỗ trợ Ban Giám đốc trong quá trình điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể hoạt động.

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp và 21 đợt lấy ý kiến, ban hành tổng cộng 26 văn bản trong đó có 19 Nghị quyết và 07 Quyết định liên quan đến các vấn đề sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và các công tác khác.

Năm 2022, Ban Giám đốc Công ty đã tập trung điều hành quyết liệt, linh hoạt, sâu sát mọi hoạt động của Công ty; chủ động nghiên cứu, thực hiện các giải pháp và triển khai kịp thời các quyết sách để tháo gỡ khó khăn; đẩy mạnh công tác phát triển dịch vụ ra nước ngoài. Đặc biệt, trong năm 2022 Ban Lãnh đạo Công ty đã hoàn thành công tác tái cơ cấu các phòng ban, tinh gọn bộ máy quản lý điều hành, tập trung toàn bộ nguồn lực vào các dịch vụ cốt lõi, góp phần tạo nên những thành công của công ty trong việc trúng thầu một số dự án quan trọng và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022. Bên cạnh đó, Ban Giám đốc Công ty cũng đã tổ chức triển khai các chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua nhằm động viên, khuyến khích NLD sáng tạo trong công việc.

VII. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC

Ban Kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo quy định; Ban Kiểm soát được mời tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban của Công ty.

Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Giám đốc nội dung kiểm tra, kiểm soát năm 2022 để phối hợp. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát đã được tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát đã thẩm định báo cáo tài chính; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, lập báo cáo tài chính hàng quý, của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty.

VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Giám đốc công ty tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của công ty.

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch năm 2023, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc như sau:

- Thực hiện hoạch định chiến lược phát triển, xây dựng chiến lược đầu tư để tạo tiền đề phát triển cho các năm tiếp theo;
- Tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ nhằm tăng khả năng thanh toán, cân đối dòng tiền;
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí phát sinh của các dự án; Tận dụng tối đa nguồn lực nội tại của Đơn vị, giảm chi phí thuê/mua ngoài;
- Tăng cường quản lý, sử dụng hàng tồn kho hiệu quả, tránh tình trạng hàng tồn kho chậm luân chuyển, tồn đọng lớn;
- Tăng cường quản lý dòng tiền để tăng doanh thu hoạt động tài chính đóng góp vào hiệu quả sản xuất kinh doanh chung;
- Tuân thủ và thực hiện đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định khác về giao dịch với người có liên quan.
- Tuân thủ các quy định của nhà nước liên quan đến các dịch vụ sử dụng và cung cấp khi dịch bệnh phát sinh.

PHẦN II - KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nhiệm vụ ĐHCĐ năm 2023 giao, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị Công ty và của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam;
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023;
- Thẩm định báo cáo Báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.
- Giám sát, đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của công ty và những người có liên quan của đối tượng đó; đánh giá về giao dịch giữa công ty và công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của công ty là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
- Phối hợp với các Phòng/ Ban chức năng của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại đơn vị.
- Giám sát các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý.
- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của ĐHĐCĐ, của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam và các quy định hiện hành.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2023.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban GD;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



Nguyễn Lệ Trà

Phụ lục: Báo cáo kết quả hoạt động của từng Kiểm soát viên

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và của Điều lệ công ty, các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo từng lĩnh vực được phân công, cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Lệ Trà – Trưởng Ban kiểm soát:

- Đã tham gia 5/5 cuộc họp của Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.
- Đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến công việc, lĩnh vực: Công tác điều hành chung các công việc giám sát của Ban Kiểm soát; Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát; Chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc các Kiểm soát viên triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát. Phân công nhiệm vụ cho từng Kiểm soát viên; Phê duyệt các báo cáo của Ban Kiểm soát.
- Đã triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý của HĐQT, điều hành của Ban Giám đốc Công ty; Giám sát thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao, chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và dài hạn của Công ty; Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty liên quan đến các công việc quản lý, điều hành của Công ty;
- Đã tham gia các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Công ty để nắm bắt kịp thời các hoạt động cũng như kế hoạch hoạt động, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.

2. Bà Trần Thị Minh Hương – Kiểm soát viên:

- Đã tham gia 5/5 cuộc họp của Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.
- Đã triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; Kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn, sử dụng tài sản, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ, các khoản công nợ trong nội bộ và ngoài Công ty; Thẩm định báo cáo tài chính năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty; Lập các báo cáo của Ban kiểm soát theo yêu cầu của Tổng Công ty PTSC; Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty, quyết định của ĐHĐCĐ và các quy định khác của Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan.

3. Bà Phạm Thu Hiền – Kiểm soát viên

- Đã tham gia 5/5 cuộc họp của Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Đã triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Thẩm định và lập báo cáo thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý hàng năm của HĐQT; Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty; Giám sát việc chấp hành các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD; Xem xét, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các văn bản quản lý nội bộ trong Công ty; Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty, quyết định của ĐHĐCĐ và các quy định khác của Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan.

Số: 07/TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC THÔNG QUA Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội xem xét và quyết định nội dung sau:

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam với một số chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2022
1	Vốn Điều lệ	Triệu đồng	400.000
2	Tổng Tài sản	Triệu đồng	1.444.129
3	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	1.766.117
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	38.158
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	30.168

Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán chi tiết như đính kèm.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiên Phong

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT ;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm Soát;
- Lưu : VT, Thư ký.

Số: 08 /TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
và kế hoạch tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023; Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch tài chính năm 2023 như sau:

1. Số liệu tài chính tổng hợp năm 2022:

Theo Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC đã được Công ty Kiểm toán PwC kiểm toán, phát hành, một số chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH 2022/ KH 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
+	Vốn điều lệ bình quân năm	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.700	1.766,12	103,89%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	35,00	38,16	109,03%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	28,00	30,17	107,75%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	3,84%	4,00%	104,30%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ cuối năm	%	7,00%	7,54%	107,75%
7	Lợi nhuận được phân phối	Tỷ đồng	42,75	44,92	105,08%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

➤ Căn cứ xây dựng phương án phân phối:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 được xây dựng trên cơ sở Nghị quyết số 10/NQ-POS-ĐHĐCĐ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty tổ chức vào ngày 26/4/2022.



- Căn cứ vào tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2022. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 được xây dựng trình Đại hội theo nguyên tắc: Tuân thủ Nghị quyết nói trên; Đảm bảo trích lập các quỹ theo qui định của Điều lệ Công ty. Chi tiết phân chia lợi nhuận năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022
1	Lợi nhuận được phân phối (*)	Tỷ đồng	42,75	44,92
2	Chia cổ tức	Tỷ đồng	28,00	28,00
+	Tỷ lệ chia cổ tức (%/Vốn điều lệ)	%	07%	07%
3	Quỹ đầu tư và phát triển	Tỷ đồng		
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ đồng	11,75	11,75
5	Quỹ thưởng ban điều hành	Tỷ đồng	0,5	0,5
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tỷ đồng	2,5	4,67

* Lợi nhuận được phân phối (44,92 tỷ đồng): bao gồm lợi nhuận năm 2022: 30,17 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối năm 2021: 14,75 tỷ đồng.

3. Kế hoạch tài chính năm 2023

3.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận 2023

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

+ Doanh thu	:	1.850 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận trước thuế	:	40 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận sau thuế	:	32 tỷ đồng

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2023:

Hội đồng quản trị đã xây dựng Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Kế hoạch và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2022	KH 2023/ TH 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	40,00	38,16	104,82%
3	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Tỷ đồng	32,00	30,17	106,07%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,00%	7,54%	106,07%
5	Lợi nhuận được phân phối (*)	Tỷ đồng	36,67	44,92	81,63%
a	Chia cổ tức	Tỷ đồng	28,00	28,00	100,00%
+	Tỷ lệ chia cổ tức (%/VĐL)	%	7%	7%	100,00%
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ đồng	8,17	11,75	69,53%

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2022	KH 2023/ TH 2022
c	Quỹ thưởng ban điều hành	Tỷ đồng	0,5	0,5	100,00%

* Lợi nhuận được phân phối năm 2023 (36,67 tỷ đồng): bao gồm lợi nhuận được phân phối năm 2023: 32 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối của năm 2022: 4,67 tỷ đồng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiên Phong

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



Số: 10/TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 1/1/2021;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC;

Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC năm 2023,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất kế hoạch tiền lương, mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát của Công ty năm 2023 như sau:

I. Báo cáo tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty, trong đó thông qua nội dung mức thù lao, tiền lương, thu nhập của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022. Công ty báo cáo tình hình thực hiện tiền lương, thù lao và thu nhập năm 2022 của HĐQT, Ban KS như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty:
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: 01 người.
 - Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách (kiêm nhiệm): 04 người.
 - Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách (kiêm nhiệm): 03 người.
- Thù lao, tiền lương, thu nhập của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong năm 2022 (theo nguồn năm 2022):
 - Hội đồng quản trị là 2.536.031.000 VNĐ, trong đó:
 - Quỹ tiền lương là 1.996.881.000 VNĐ.
 - Quỹ thù lao là 144.000.000 VNĐ.
 - Lợi ích khác là 395.150.000 VNĐ.
 - Ban Kiểm soát là 48.000.000 VNĐ, trong đó:
 - Quỹ thù lao là 48.000.000 VNĐ.



Tổng thù lao, tiền lương và lợi ích khác của từng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022 được báo cáo cụ thể trong tài liệu Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023:

- Căn cứ xây dựng Kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023:
 - Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.
 - Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.
- Quỹ tiền lương, tiền thưởng cho Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2023:
 - Thực hiện theo Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.
- Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách (kiêm nhiệm) năm 2023:
 - Thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng
 - Thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/người/tháng.
 - Thù lao cho Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng.
 - Thù lao cho Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.

(Đối với Trưởng Ban Kiểm soát/Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm được Tổng công ty PTSC giới thiệu tham gia Ban Kiểm soát nhận thù lao do Tổng công ty chi trả)

 - Thù lao trả cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được trả vào cuối mỗi quý.

Mức thù lao nêu trên là phù hợp với các quy định hiện hành và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023: Chi phí công vụ (bao gồm: chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ/phương tiện làm việc, hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty phù hợp với Quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm Soát;
- Lưu: VT, Thư ký.



Nguyễn Tiên Phong

Số: //TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc nhân sự Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí biển PTSC (Công ty POS), liên quan đến các nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty, Hội đồng quản trị kính báo cáo một số nội dung như sau:

Nhân sự Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty POS bao gồm 05 thành viên:

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Năm bầu /bổ nhiệm
1.	Ông Nguyễn Tiên Phong	Chủ tịch HĐQT	2018
2.	Ông Dương Hùng Văn	Thành viên HĐQT	2022
3.	Ông Nguyễn Đức Thiện	Thành viên HĐQT	2022
4.	Ông Nguyễn Tuấn	Thành viên HĐQT	2019
5.	Ông Nguyễn Thế Hoàng	Thành viên HĐQT	2021

Trong đó, ông Nguyễn Tiên Phong được bầu giữ chức Thành viên HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 vào ngày 12/4/2018 và được Hội đồng quản trị bầu giữ chức Chủ tịch HĐQT theo Nghị quyết số 05/NQ-LĐBD-HĐQT ngày 12/4/2018. Tính đến thời điểm ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty POS, ông Nguyễn Tiên Phong sẽ kết thúc nhiệm kỳ Chủ tịch HĐQT.

Nhân sự Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát Công ty POS bao gồm 03 thành viên:

STT	Ban Kiểm soát	Chức danh	Năm bầu /bổ nhiệm
1.	Bà Nguyễn Lệ Trà	Trưởng BKS	2021
2.	Bà Phạm Thu Hiền	Thành viên BKS	2021
3.	Bà Trần Thị Minh Hương	Thành viên BKS	2018



Trong đó, bà Trần Thị Minh Hương được bầu giữ chức Thành viên Ban kiểm soát tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 vào ngày 12/4/2018. Tính đến thời điểm ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty POS, bà Trần Thị Minh Hương sẽ kết thúc nhiệm kỳ Thành viên BKS.

Theo ý kiến của cổ đông lớn – Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Bà Nguyễn Lệ Trà sẽ thôi tham gia Ban kiểm soát Công ty POS.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty, HĐQT đã công bố, lập danh sách ứng viên để thực hiện bầu nhân sự HĐQT và BKS đến các cổ đông theo quy định tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2023. Trên cơ sở tổng hợp danh sách ứng viên đủ tiêu chuẩn làm Thành viên HĐQT và Thành viên BKS được giới thiệu từ các cổ đông đủ điều kiện theo quy định, HĐQT kính báo cáo ĐHĐCĐ danh sách ứng viên như phụ lục kèm theo.

Để đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật, Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với bà **Nguyễn Lệ Trà**.
2. Tiến hành bầu bổ sung **01** Thành viên Hội đồng quản trị và **02** Thành viên Ban kiểm soát từ danh sách ứng viên được lập (đính kèm) theo trình tự thủ tục quy định tại Quy chế bầu cử đã thông qua.

(Các thông tin, tài liệu liên quan chi tiết như Hồ sơ đính kèm).

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT ;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm Soát;
- Lưu : VT, Thư ký.

Nguyễn Tiên Phong



DANH SÁCH ỨNG VIÊN(*)

(Kèm theo Tờ trình số 41/TT-POS-HĐQT ngày 25/4/2023)

I. Ứng viên bầu Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ tên ứng viên	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, nơi cấp, ngày cấp	Số cổ phần sở hữu (nếu có)
1.	Ông Nguyễn Tiên Phong	040075000429	4.000

II. Ứng viên bầu Thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ tên ứng viên	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, nơi cấp, ngày cấp	Số cổ phần sở hữu (nếu có)
2.	Ông Nguyễn Minh Tuấn	044096001056	0
3.	Bà Trần Thị Minh Hương	042188012837	0

(*) cập nhật theo giới thiệu cổ đông và công bố trước cuộc họp theo quy định.

Số: 15 /TTr-POS-BKS

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC,

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023;
- Có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín trong lĩnh vực kiểm toán;
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn tốt và nhiều kinh nghiệm lĩnh vực tương đồng với lĩnh vực hoạt động của Công ty;
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với phạm vi kiểm toán và kế hoạch kiểm toán của Công ty.

2. Đề xuất đơn vị kiểm toán:

Căn cứ các tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty quyết định lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện



soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT ;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, BKS.



Nguyễn Lệ Trà



Số: 12/TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 1/1/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Để đảm bảo việc tổ chức và hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định hiện hành, tăng cường tính minh bạch, hiệu quả, chuyên nghiệp trong hoạt động quản trị Công ty và phù hợp với các quy định của các cơ quan quản lý, tổ chức hoạt động chứng khoán, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận các nội dung sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty với các nội dung như phụ lục đính kèm.
2. Giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện để ban hành Văn bản trên theo các quy định hiện hành.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT ;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm Soát;
- Lưu : VT, Thư ký.

Tài liệu kèm theo :

- Bảng tổng hợp các nội dung sửa đổi, bổ sung;
- Dự thảo Quy chế Quản trị nội bộ.



Nguyễn Tiên Phong

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG CỦA DỰ THẢO QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI
BỘ SO VỚI QUY CHẾ HIỆN HÀNH**

(Kèm theo Tờ trình số 12/Ttr-POS-HDQT ngày 25/4/2023)



TT	Nội dung hiện hành	Dự thảo Quy chế QTNB mới	Lý do sửa đổi/bổ sung
1.	CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG <u>Điều 6. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.</u> <u>Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến thực hiện theo quy chế do Hội đồng quản trị xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi triển khai thực hiện.</u>	Bổ sung thêm nội dung để phù hợp theo quy định tại Khoản 3 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT,
VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH
DẦU KHÍ BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ các Quy định pháp luật có liên quan về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí biển PTSC (Công ty POS);

Ngày 31/8/2022, Công ty POS đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 để thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh trong đó bao gồm việc bổ sung mã ngành 7120 – Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (chi tiết: Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường). Sau đó, Công ty POS đã đăng ký và nhận được Giấy xác nhận do Phòng đăng ký kinh doanh, thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 07/9/2022.

Ngày 30/11/2022, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng – đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục) gửi công văn số 3456/TĐC-HCHQ về việc ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty POS chưa phù hợp với hoạt động cung cấp dịch vụ thử nghiệm theo Nghị định 107/2016/NĐ-CP và Nghị định 154/2018/NĐ-CP. Sau khi nhận được công văn, Công ty đã yêu cầu đơn vị tư vấn làm việc lại với Tổng cục thì được biết giữa tháng 9/2022, Tổng cục thay đổi cơ cấu, chức năng nhiệm vụ khi chuyển mảng thử nghiệm Van an toàn theo NĐ 105/2016/NĐ-CP từ Vụ đo lường sang Vụ đánh giá Hợp chuẩn-Hợp quy để áp dụng Nghị định 107/2016/NĐ-CP dẫn tới việc cần bổ sung thêm chi tiết cho mã ngành 7120 (chi tiết: Dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa).

Ngày 19/12/2022, Công ty đã gửi công văn phúc đáp về việc sẽ bổ sung thêm và hoàn thiện hồ sơ đăng ký theo Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ. Đồng thời Công ty sẽ cập nhật và bổ sung thêm ngành nghề đăng ký kinh doanh cho phù hợp với lĩnh vực đăng ký.



Để đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của cơ quan chức năng cũng như đáp ứng các dịch vụ hiệu chuẩn/thử nghiệm của Công ty trong thời gian tới, Hội đồng quản trị kính báo cáo và đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau đây:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty như Phụ lục đính kèm.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ tương ứng với nội dung đã được thông qua tại mục 1 nêu trên.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT ;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm Soát;
- Lưu : VT, Thư ký.

Nguyễn Tiên Phong



PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGÀNH NGHỀ BỔ SUNG
(Kèm theo Tờ trình số: 13/TTr-POS-HDQT ngày 25/4/2023)

Stt	Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh	Ghi chú
1	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật <i>Chi tiết:</i> <i>Dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa.</i>	Bổ sung chi tiết

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT VẬN HÀNH VÀ
BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC



MỤC LỤC

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG	4
Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng.....	4
Điều 2. Giải thích thuật ngữ	4
CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	5
Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	5
Điều 4. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ	5
Điều 5. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.....	8
Điều 6. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.....	9
CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	10
Điều 7. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của HĐQT, trách nhiệm của thành viên HĐQT ...	10
Điều 8. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT	10
Điều 9. Tiêu chuẩn, điều kiện và cơ cấu của thành viên HĐQT.....	10
Điều 10. Đề cử, ứng cử, giới thiệu thành viên HĐQT	10
Điều 11. Công bố danh sách ứng viên	11
Điều 12. Cách thức bầu cử	11
Điều 13. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung thành viên HĐQT	12
Điều 14. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT	12
Điều 15. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT	12
Điều 16. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT	13
Điều 17. Cuộc họp của HĐQT	13
Điều 18. Thông qua Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.....	13
Điều 19. Các tiểu ban trực thuộc HĐQT.....	14
Điều 20. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.....	14
CHƯƠNG IV: BAN KIỂM SOÁT	14
Điều 21. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của BKS, trách nhiệm của Kiểm soát viên	14
Điều 22. Nhiệm kỳ và số lượng KSV	14
Điều 23. Tiêu chuẩn và điều kiện của KSV	15
Điều 24. Đề cử, ứng cử KSV	15
Điều 25. Công bố danh sách ứng viên	15
Điều 26. Cách thức bầu KSV	15



Điều 27. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV	15
Điều 28. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV	15
Điều 29. Tiền lương và quyền lợi khác của KSV	15
CHƯƠNG V: GIÁM ĐỐC	15
Điều 30. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc	15
Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc.....	15
CHƯƠNG VI. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA.....	16
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ GIÁM ĐỐC.....	16
Điều 32. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp giữa HĐQT, BKS và Giám đốc	16
Điều 33. Trao đổi thông tin	16
Điều 34. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa HĐQT, BKS và Giám đốc	17
CHƯƠNG VII.....	19
ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC.....	19
Điều 35. Đánh giá hoạt động hàng năm	19
Điều 36. Khen thưởng, kỷ luật	19
CHƯƠNG VIII. HIỆU LỰC THI HÀNH.....	20
Điều 37. Hiệu lực thi hành	20



Căn cứ pháp lý:

Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC;

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày ... tháng ... năm 2023.

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế quản trị nội bộ công ty Công ty cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.

Quy chế quản trị nội bộ công ty Công ty cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC bao gồm các nội dung sau:

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế Quản trị nội bộ Công ty cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (sau đây gọi là “Quy chế”) được xây dựng nhằm đảm bảo cho hoạt động quản lý, điều hành và kiểm soát Công ty tuân thủ theo những nguyên tắc luật định về quản trị, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cổ đông và Công ty.

2. Quy chế này quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

3. Quy chế này áp dụng cho Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc và những người liên quan.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Các thuật ngữ đã được định nghĩa tại Điều lệ của Công ty thì mặc nhiên được hiểu và áp dụng tương tự trong Quy chế này. Các thuật ngữ được định nghĩa và từ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

- “**Công ty**” là Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí biển PTSC.
- “**ĐHĐCĐ**” là Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- “**HDQT**” là Hội đồng quản trị Công ty.
- “**BKS**” là Ban kiểm soát Công ty.
- “**KSV**” là Kiểm soát viên.
- “**VSD**” là Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.



2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. ĐHĐCĐ là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, thực hiện tất cả các quyền hạn của Công ty không bị giới hạn hoặc bị ảnh hưởng bởi các quyền của HĐQT theo Điều lệ Công ty.

2. ĐHĐCĐ có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các quy định liên quan khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông:

Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty.

2. Lập danh sách Cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ

a. Người triệu tập ĐHĐCĐ phải thực hiện lập danh sách các Cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội. Việc lập danh sách phải được tiến hành theo thủ tục được quy định bởi VSD.

b. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ căn cứ trên dữ liệu Cổ đông của Công ty do VSD cung cấp. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ trừ trường hợp khác theo quyết định của HĐQT đảm bảo thời gian phù hợp với kế hoạch tổ chức cuộc họp tạo thuận lợi để các Cổ đông tham gia.

c. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông trừ trường hợp biểu mẫu khác do VSD quy định.

d. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Thông báo về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ:

Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

4. Thông báo họp ĐHĐCĐ

a. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang



thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch.

b. Trong mọi trường hợp ảnh hưởng đến việc gửi, nhận thông báo mời họp và các thông tin liên quan đến cuộc họp, Thông tin đăng tải trên Trang thông tin (website) của Công ty được xem là có thể thay thế hợp lệ cho các phương thức gửi, nhận quy định tại điểm a khoản này.

c. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ phải được gửi đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ) kèm theo Chương trình họp ĐHĐCĐ và phải bao gồm đầy đủ các thông tin, tài liệu để hướng dẫn Cổ đông cách thức tham dự cuộc họp. Các thông tin bao gồm các nội dung chính sau:

- Tên và địa chỉ Công ty;
- Số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;

- Thời gian và địa điểm họp;
- Tên, địa chỉ thường trú của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông;

- Ngày đăng ký cuối cùng;
- Chương trình nghị sự;
- Thông tin về thời gian và địa điểm mà Cổ đông có thể nhận được tài liệu họp;
- Thủ tục để nhận các thông tin cơ bản;
- Thời gian bắt đầu đăng ký dự họp;
- Địa điểm đăng ký dự họp;
- Người được Công ty cử ra để tiếp nhận các thông báo của Cổ đông.

5. Chương trình, nội dung ĐHĐCĐ:

a. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc liên quan chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu, thông báo mời họp,... theo quy định tại Điều 18 Điều lệ Công ty.

b. Đề nghị bổ sung nội dung vào chương trình cuộc họp:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến địa chỉ tiếp nhận đã được Công ty công bố chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Văn bản kiến nghị như **Biểu mẫu 01**.

6. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ:

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp theo quy định tại Điều 16 Điều lệ Công ty.

7. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ

Cổ đông đăng ký tham dự cuộc họp theo các hình thức sau:

a. Trường hợp Cổ đông, người được ủy quyền của Cổ đông tham gia họp và biểu quyết trực tiếp: Đăng ký tại địa điểm họp theo thời gian ấn định trong chương trình đã công bố.

Người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

b. Trường hợp Cổ đông không trực tiếp tham dự họp và gửi phiếu biểu quyết:



Ban tổ chức thực hiện việc đăng ký vào danh sách tham dự sau khi kiểm tra, xác thực các thông tin, tài liệu nhận được. Việc đăng ký tham dự trong trường hợp này chỉ áp dụng đối với Cổ đông gửi Phiếu biểu quyết đến và Công ty nhận được trước thời điểm tiến hành biểu quyết theo chương trình cuộc họp đã công bố.

8. Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành theo các điều kiện quy định tại Điều 19 Điều lệ Công ty.

9. Hình thức thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ

ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

10. Cách thức bỏ phiếu, biểu quyết:

a. Cách thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty và quy định chi tiết tại Quy chế làm việc và Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội cổ đông.

b. ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đánh dấu vào Phiếu biểu quyết do Công ty phát hành. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, bầu nhân sự HĐQT, BKS, người dự họp thực hiện theo trình tự được điều hành bởi chủ tọa, Ban kiểm phiếu.

11. Cách thức kiểm phiếu

a. Ban kiểm phiếu cuộc họp: Tùy vào số lượng nội dung biểu quyết theo chương trình cuộc họp, ĐHĐCĐ sẽ thông qua số lượng và danh sách **nhân sự Ban** kiểm phiếu và/hoặc những người chịu trách nhiệm giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu.

b. Việc kiểm phiếu chỉ được bắt đầu sau khi có tuyên bố của chủ tọa cuộc họp và đã thu hết phiếu biểu quyết của tất cả các Cổ đông tham dự có quyền biểu quyết.

12. Điều kiện đề nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua

Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua theo các điều kiện được quy định tại 21 Điều lệ Công ty.

13. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Biên bản kiểm phiếu được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước khi bế mạc cuộc họp ĐHĐCĐ. Nội dung kết quả kiểm phiếu bao gồm tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

14. Cách thức phản đối nghị quyết của ĐHĐCĐ

Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

15. Biên bản họp ĐHĐCĐ

a. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu

giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu theo yêu cầu của Điều lệ Công ty.

b. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

c. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải hoàn tất và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

d. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

e. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kèm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

f. Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách Cổ đông đăng ký dự họp, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có), nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

16. Nghị quyết ĐHĐCĐ

Nghị quyết ĐHĐCĐ phải thể hiện đầy đủ từ nội dung đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua và phải được trình bày toàn văn tại cuộc họp.

17. Công bố thông tin kết quả cuộc họp, Nghị quyết ĐHĐCĐ

Kết quả cùng với Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp trên các phương tiện công bố theo quy định của pháp luật chứng khoán đối với Công ty đại chúng đăng ký giao dịch.

Việc công bố thông tin theo quy định của Điều này được hiểu là Công ty đã gửi Biên bản cuộc họp và Nghị quyết đến tất cả các Cổ đông theo quy định hiện hành.

Điều 5. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.

a. Trình tự lập danh sách Cổ đông có quyền biểu quyết thông qua Nghị quyết bằng hình thức quy định tại Điều này áp dụng tương tự việc lập danh sách Cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ như Khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

b. HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo Nghị quyết (nếu có). Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo Nghị quyết và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng Cổ đông. HĐQT phải đảm bảo việc gửi, công bố tài liệu cho các Cổ đông có quyền biểu quyết trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.

c. Nội dung và hình thức của Phiếu lấy ý kiến phải tuân thủ Khoản 3, Điều 22 Điều lệ Công ty.

2. Trả lời Phiếu lấy ý kiến:

a. Phiếu lấy ý kiến đã trả lời phải có chữ ký của Cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của Cổ đông là tổ chức và được gửi về Công ty theo một trong các hình thức sau đây:

- Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử đến địa chỉ chính thức được chỉ định tiếp nhận do Công ty công bố.

b. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ.

c. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được xem là phiếu không tham gia biểu quyết.

d. Công ty chịu trách nhiệm tiếp nhận và bảo mật thông tin Phiếu biểu quyết theo quy định hiện hành.

3. Kiểm phiếu biểu quyết:

a. HĐQT tổ chức kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của BKS hoặc của Cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty.

b. Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

4. Công bố kết quả kiểm phiếu:

Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu. Cách thức công bố áp dụng như trường hợp công bố kết quả cuộc họp trực tiếp theo quy định tại khoản 17 Điều 4 Quy chế này.

5. Hiệu lực: Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản có giá trị như Nghị quyết được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

6. Lưu trữ tài liệu: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 6. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến thực hiện theo quy chế do Hội đồng quản trị xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi triển khai thực hiện.

CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 7. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của HĐQT, trách nhiệm của thành viên HĐQT

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT

HQĐT có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các quy định liên quan khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Trách nhiệm của Thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Luật Doanh nghiệp, các quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

Điều 8. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT

Số lượng thành viên HĐQT là 05 người. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Điều 9. Tiêu chuẩn, điều kiện và cơ cấu của thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Cơ cấu HĐQT phải đảm bảo tối thiểu số lượng thành viên không điều hành theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Đề cử, ứng cử, giới thiệu thành viên HĐQT

1. Ứng viên do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, giới thiệu

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên như quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền đề cử, giới thiệu ứng viên bầu làm Thành viên HĐQT. Số lượng ứng viên đề cử theo quy định tại Khoản 1, Điều 25, Điều lệ Công ty.

b. Hồ sơ ứng viên đề cử

- Văn bản đề cử ứng viên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi đến Công ty như

Biểu mẫu 02;

- Lý lịch (CV) ứng viên như **Biểu mẫu 03;**

- Giấy tờ pháp lý chứng thực hợp lệ của ứng viên, của cổ đông hoặc nhóm cổ đông giới thiệu theo quy định.

c. Cách thức gửi Hồ sơ giới thiệu ứng viên: Hồ sơ giới thiệu ứng viên gửi đến trụ sở Công ty trực tiếp, theo đường bưu điện hoặc địa chỉ email, fax được chính thức đã công bố. Việc gửi hồ sơ phải đảm bảo về thời gian theo các quy định hiện hành.

2. Ứng viên do HĐQT đề cử, giới thiệu

Trường hợp ứng viên HĐQT thông qua đề cử quy định tại Khoản 1 Điều này mà không đủ số lượng cần thiết theo quy định, HĐQT đương nhiệm tổ chức đề cử, giới thiệu thêm ứng viên như quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty, theo trình tự như sau:

a. Các Thành viên HĐQT có quyền giới thiệu nhân sự để chọn làm ứng viên thành viên HĐQT. Trên cơ sở danh sách nhân sự được giới thiệu đủ các tiêu chuẩn được quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp và các quy định tại Điều lệ Công ty, HĐQT tổ chức bỏ phiếu để lựa chọn nhân sự được xác định theo số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng ứng viên giới thiệu cho đợt bầu cử. Trường hợp có từ hai (02) nhân sự trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho vị trí ứng viên cuối cùng thì phiếu bầu của Chủ tịch HĐQT là phiếu quyết định.

b. Căn cứ vào kết quả lựa chọn nhân sự tại điểm a Khoản này, HĐQT ban hành nghị quyết phê chuẩn danh sách ứng viên được giới thiệu để ĐHĐCĐ bầu làm thành viên HĐQT.

3. Ứng viên do cổ đông khác đề cử, giới thiệu

Trường hợp ứng viên HĐQT thông qua đề cử quy định tại khoản 1, 2 Điều này mà không đủ số lượng cần thiết theo quy định, quyền giới thiệu ứng viên còn lại thuộc về các cổ đông khác theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

4. Người đề cử, ứng viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ về tính chính xác trung thực về nội dung thông tin trong hồ sơ theo quy định, đảm bảo rằng việc gửi hồ sơ giới thiệu đến đúng địa chỉ, thời gian theo quy định mỗi đợt bầu cử. Công ty không giải quyết bất cứ khiếu nại nào của người giới thiệu và bên thứ ba liên quan đến vấn đề lưu chuyển trước khi hồ sơ đến Công ty.

Điều 11. Công bố danh sách ứng viên

1. Danh sách ứng viên được lập và công bố trên Trang thông tin của Công ty trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm cuối cùng hoàn thành việc đề cử theo chương trình đã được thông báo của mỗi đợt bầu cử.

2. Thông tin liên quan đến ứng viên thành viên HĐQT được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu như nêu tại Khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty.

Điều 12. Cách thức bầu cử

1. Việc bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi Cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (X) với số thành viên HĐQT được bầu và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số hoặc phân bố đồng đều cho tất cả ứng viên.

2. Phiếu bầu do Ban tổ chức in sẵn, có danh sách các ứng viên, sắp xếp theo thứ tự theo bảng chữ cái tiếng Việt, có ghi số cổ phần của cổ đông sở hữu, có đóng dấu Công ty.

Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một trong những trường hợp sau:

- a. Phiếu không phải của Công ty phát hành;
- b. Tổng số Phiếu sau khi bầu lớn hơn số lượng phiếu mình sở hữu;
- c. Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đã được Công ty công bố trước đợt bầu cử;
- d. Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung;
- e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hoặc quyết định của ĐHĐCĐ tại mỗi lần bầu cử.

3. Cổ đông có quyền bầu cho chính mình nếu họ có tên trong danh sách ứng cử

viên ghi trong phiếu bầu cử.

4. Cách thức xác định kết quả bầu:

a. Căn cứ vào số lượng thành viên HĐQT cần bầu tại mỗi đợt bầu cử và đảm bảo số thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty, Người trúng cử Thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT quy định tại Điều lệ công ty.

b. Trong trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho vị trí thành viên HĐQT cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Phương thức và cách xác định kết quả như bầu lần đầu quy định tại Điều này. Nếu sau khi bầu lại vẫn không xác định được ứng viên cuối cùng, việc bầu bổ sung thành viên HĐQT sẽ xem xét tại cuộc họp tiếp theo của ĐHĐCĐ.

Điều 13. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên HĐQT khi bị ĐHĐCĐ miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 26 Điều lệ Công ty.

2. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường để bầu bổ sung thành viên HĐQT trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 4 Điều 160 Luật Doanh nghiệp và Khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty.

Điều 14. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

Kết quả và các nghị quyết, quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT phải công bố thông tin đến cổ đông, các bên liên quan trên các phương tiện theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với Công ty đại chúng đăng ký giao dịch.

Điều 15. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT

Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT.

1. Công ty thực hiện bầu Chủ tịch HĐQT khi vị trí này trống trong các trường hợp sau:

- a. Hết nhiệm kỳ;
- b. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và các trường hợp khác theo quy định hiện hành.
- c. Có đơn từ chức.

2. Trình tự thực hiện việc bầu Chủ tịch HĐQT:

a. Lựa chọn ứng viên để bầu:

- HĐQT lựa chọn trong số các thành viên để bầu Chủ tịch HĐQT theo hình thức đề cử hoặc tự ứng cử.

- Ứng cử viên để bầu phải đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định hiện hành về công tác nhân sự liên quan đối với từng chức danh.

b. Tổ chức phiên họp bầu cử:

Triệu tập và điều hành phiên họp bầu cử: Người được chọn làm Người triệu tập

3500
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA
LIÊN BANG
VIỆT NAM
PT
/ - T.

và điều hành phiên họp bầu cử được xác định theo nguyên tắc sau:

- Trường hợp toàn bộ HĐQT cùng hết nhiệm kỳ theo Khoản 3, Điều 154 Luật Doanh nghiệp thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Các thành viên HĐQT mới được bầu thực hiện nhóm họp để bầu Chủ tịch HĐQT trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do Thành viên HĐQT có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) Thành viên HĐQT có số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì các thành viên này bầu một người trong số họ triệu tập họp HĐQT theo nguyên tắc đa số. Trường hợp còn lại, Thành viên HĐQT là Người đại diện theo ủy quyền hoặc được giới thiệu bởi cổ đông sở hữu số cổ phần nhiều nhất (tính theo Danh sách lập cổ đông lập tại thời điểm gần nhất) là người triệu tập và điều hành phiên bầu cử. Trong trường hợp có hơn một thành viên HĐQT, theo quy định tại mục này, các thành viên HĐQT phải tự thỏa thuận để chọn ra một người triệu tập và điều hành phiên bầu cử.

- Mỗi Thành viên HĐQT có một phiếu bầu. Thành viên HĐQT được chọn làm ứng viên có quyền tự bỏ phiếu bầu cho mình.

- Kết quả bầu cử được xác định theo nguyên tắc quá bán trong trường hợp chỉ có một ứng viên. Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên thì lựa chọn ứng viên đạt số phiếu bầu cao nhất.

- Biên bản phiên bầu cử được lập theo quy định và kết quả bầu cử có hiệu lực ngay khi Biên bản này có đầy đủ chữ ký của các thành viên HĐQT bỏ phiếu bầu cho Người trúng cử trừ khi có quy định khác về việc cần được chuẩn y kết quả bầu cử bởi cơ quan có thẩm quyền.

- Nghị quyết thông qua kết quả bầu được ký và ban hành bởi Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ mới.

Việc công bố thông tin về kết quả bầu cử theo quy định tại Điều 14 Quy chế này.

3. Trường hợp Chủ tịch HĐQT có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm. Các trường hợp khác HĐQT phải thực hiện bầu Chủ tịch HĐQT thay thế trong thời gian bảy (07) ngày kể từ thời điểm có đủ căn cứ cho rằng Chủ tịch HĐQT đương nhiệm không thể thực hiện nhiệm vụ theo Khoản 4 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

Điều 16. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT được hưởng thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quy định của pháp luật và Điều 28 Điều lệ Công ty.

Điều 17. Cuộc họp của HĐQT

Trình tự và thủ tục tổ chức cuộc họp HĐQT thực hiện theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

Điều 18. Thông qua Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

Đối với các vấn đề mà Chủ tịch HĐQT thấy không nhất thiết phải triệu tập cuộc họp HĐQT, Chủ tịch HĐQT có thể tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn

1379
CÔNG TY
HẠN
ÁT, VĂN
CÔNG
BIỂ
3C
Ả R

bản để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền theo trình tự và thủ tục được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

Điều 19. Các tiểu ban trực thuộc HĐQT

Việc thành lập và hoạt động của các Tiểu ban trực thuộc HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều 31 Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

Điều 20. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

1. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty

Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của HĐQT.

2. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

HĐQT phải bổ nhiệm ít nhất một (01) Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ công tác quản trị Công ty. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

3. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

HĐQT có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định hiện hành về lao động.

4. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Quyết định bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty được công bố theo quy định tại Điều 14 của Quy chế này.

5. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty như quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG IV: BAN KIỂM SOÁT

Điều 21. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của BKS, trách nhiệm của Kiểm soát viên

1. Vai trò của BKS

BKS là cơ quan chịu trách nhiệm giám sát việc quản lý và điều hành Công ty, gồm các KSV được bầu bởi ĐHĐCĐ.

2. Quyền và nghĩa vụ của BKS

BKS có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các quy định liên quan khác của pháp luật và Điều 39 Điều lệ Công ty.

3. Trách nhiệm của KSV

KSV có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Luật doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Điều 22. Nhiệm kỳ và số lượng KSV

Số lượng KSV là ba (03) người. Nhiệm kỳ của KSV là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Điều 23. Tiêu chuẩn và điều kiện của KSV

KSV phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp và các quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 24. Đề cử, ứng cử KSV

Việc đề cử, ứng cử KSV được thực hiện theo cách thức tương tự quy định tại Điều 10 Quy chế này.

Điều 25. Công bố danh sách ứng viên

Việc công bố danh sách ứng cử viên KSV được thực hiện theo cách thức tương tự quy định tại Điều 11 Quy chế này.

Điều 26. Cách thức bầu KSV

Các thức bầu KSV được thực hiện theo cách thức tương tự quy định tại Điều 12 Quy chế này.

Điều 27. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV

KSV bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp quy định tại khoản 3 và 4 Điều 37 Điều lệ Công ty.

Điều 28. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV

Kết quả và các nghị quyết, quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV phải công bố thông tin đến cổ đông, các bên liên quan trên các phương tiện theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với Công ty đại chúng đăng ký giao dịch.

Kết quả và các nghị quyết, quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV được công bố theo quy định tại Điều 14 của Quy chế này.

Điều 29. Tiền lương và quyền lợi khác của KSV

BKS được hưởng thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quy định của pháp luật và Điều 41 Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG V: GIÁM ĐỐC

Điều 30. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của HĐQT; chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc

1. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc

Nhiệm kỳ của Giám đốc là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty và các yêu cầu riêng cho vị trí Giám đốc theo quy định tại quy chế quản lý nội bộ ban hành đối với tiêu chuẩn của cán bộ quản lý.

2. Bổ nhiệm Giám đốc

HĐQT bổ nhiệm một Thành viên trong HĐQT hoặc một người khác làm Giám

đốc. Hồ sơ và trình tự bổ nhiệm Giám đốc theo quy định liên quan về công tác nhân sự của pháp luật, Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

3. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc

HĐQT có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc khi đa số (trên 50%) Thành viên HĐQT tán thành và bổ nhiệm một Giám đốc mới thay thế.

a. Giám đốc có thể được HĐQT miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

- Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển nhân sự của Công ty;
- Do sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục công tác;
- Theo đề nghị từ chức của Giám đốc;
- Và các trường hợp khác mà pháp luật cho phép.

b. Giám đốc có thể bị HĐQT bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, quy chế của Công ty;
- Vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa đến mức buộc phải chấm dứt hợp đồng lao động;
- Và những trường hợp khác mà pháp luật cho phép.

Trình tự thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định về công tác cán bộ liên quan.

4. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc

Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc được công bố theo quy định tại Điều 13 của Quy chế này.

5. Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc

Công ty có quyền trả lương, thưởng và lợi ích khác cho Giám đốc do HĐQT quyết định, được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo ĐHCĐ tại cuộc họp thường niên.

CHƯƠNG VI. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ GIÁM ĐỐC

Điều 32. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp giữa HĐQT, BKS và Giám đốc

Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp giữa HĐQT, BKS và Giám đốc được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS và Quy chế này.

Điều 33. Trao đổi thông tin

Việc trao đổi thông tin HĐQT, BKS, Giám đốc và Bộ máy điều hành phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

1. HĐQT bảo đảm rằng thông báo mời họp, Phiếu lấy ý kiến Thành viên HĐQT và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến KSV cùng thời điểm và theo phương thức đối với thành viên HĐQT.

2. HĐQT thông tin đến BKS, Giám đốc về các cuộc họp quan trọng của HĐQT để BKS và Giám đốc bố trí tham dự. Chương trình, nội dung cuộc họp gửi đến KSV và Giám đốc cùng thời gian gửi đến các Thành viên HĐQT.

3. Các nghị quyết, quyết định, biên bản họp, thông báo kết quả họp của HĐQT được gửi đến BKS, đồng thời với thời điểm gửi Giám đốc theo các quy định hiện hành.

4. Giám đốc báo cáo HĐQT và đồng thời gửi đến BKS về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao như sau:

- a. Tại các cuộc họp HĐQT;
- b. Khi nhận được yêu cầu cung cấp thông tin của HĐQT;
- c. Các báo cáo đột xuất khi Giám đốc thấy cần thiết.

Việc báo cáo phải kịp thời, đảm bảo đầy đủ các thông tin theo quy định hiện hành.

5. Giám đốc đảm bảo việc lưu chuyển thông tin theo quy định đến tất cả các Thành viên HĐQT và các bên liên quan kịp thời, đầy đủ.

Điều 34. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa HĐQT, BKS và Giám đốc

1. Quan hệ phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc và BKS:

a. HĐQT, Giám đốc tôn trọng quyền kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp trong hoạt động quản lý của BKS, đồng thời tạo điều kiện để BKS tiến hành kiểm tra các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của Công ty.

b. HĐQT, Giám đốc có trách nhiệm tiếp thu và có biện pháp chỉnh sửa các thiếu sót hoặc tồn tại trong công tác quản lý theo kết luận kiểm tra của BKS, đồng thời có trách nhiệm chỉ đạo những Người quản lý liên quan thực hiện các biện pháp cần thiết để xử lý các sai phạm (nếu có) và/hoặc khắc phục các thiếu sót trong công tác điều hành và trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của Công ty.

c. BKS thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công ty, đồng thời định kỳ thông báo cho HĐQT, Giám đốc về kế hoạch tiến hành cũng như kết quả thực hiện công tác kiểm tra kiểm soát đối với hoạt động quản lý, điều hành và tình hình ghi chép sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính của Công ty.

d. BKS phải lập chương trình kế hoạch công tác định kỳ và thông báo cho HĐQT, Giám đốc biết trước khi thực hiện.

e. BKS phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác, với mục đích bảo toàn và phát triển vốn.

f. Việc kiểm tra của BKS không được cản trở hoạt động bình thường của HĐQT, Giám đốc, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Quan hệ công tác giữa HĐQT với bộ máy điều hành của Công ty.

a. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT. Trong phạm vi thẩm quyền, Hội đồng quản trị có thể phân cấp, giao cho Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với quy định và thực tế hoạt động



của Công ty với thể thức và trình tự theo quy định.

Để thực hiện phân cấp và các nhiệm vụ do HĐQT giao, căn cứ yêu cầu công việc, Giám đốc có thể trực tiếp thực hiện các công việc được phân cấp hoặc phân cấp, ủy quyền cho các cán bộ quản lý hoặc Người điều hành khác của Công ty thực hiện. Việc phân cấp, ủy quyền không được vượt quá phạm vi đã được HĐQT phân cấp cho Giám đốc.

b. Khi có vấn đề phát sinh cần sự phê duyệt, chấp thuận của HĐQT, Giám đốc trình HĐQT thông qua bằng văn bản. Văn bản trình HĐQT phải nêu rõ sự cần thiết, thẩm quyền quyết định; đánh giá rủi ro (nếu có); phương án đề xuất cụ thể để giải quyết vấn đề. Kèm theo văn bản trình phải có dự thảo nghị quyết của HĐQT về vấn đề đó. Trong trường hợp có quan điểm khác nhau giữa HĐQT và Giám đốc về một vấn đề, Quyết nghị của HĐQT được ban hành là quyết định cuối cùng Giám đốc phải tuân theo. Giám đốc được quyền bảo lưu quan điểm và miễn trừ trách nhiệm đối với các hậu quả phát sinh (nếu có) liên quan đến quyết định nêu trên.

c. Trong mọi trường hợp, Giám đốc là người chịu trách nhiệm trước HĐQT về các vấn đề của Công ty theo quyền hạn và nhiệm vụ được giao.

d. Những cuộc họp nội bộ do Giám đốc chủ trì có tính chất quan trọng như liên quan đến cơ chế, chính sách, hướng phát triển trung, dài hạn hoặc giải quyết những vướng mắc lớn của Công ty thì Giám đốc phải chủ động mời Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT tham dự.

e. Thành viên HĐQT có thể tham dự các cuộc họp khác của Công ty. Khi tham dự họp, thành viên HĐQT có quyền phát biểu ý kiến, đóng góp nhưng không kết luận nội dung cuộc họp. Việc tham gia các cuộc họp hoặc chương trình làm việc của các thành viên HĐQT sẽ do Thư ký HĐQT Công ty thông báo tới Ban Giám đốc.

f. HĐQT tham dự cuộc họp giao ban Công ty định kỳ hàng tháng hoặc các cuộc họp chuẩn bị các nội dung trình HĐQT do Giám đốc chủ trì. Chủ tịch HĐQT tham dự hoặc ủy quyền cho Thành viên HĐQT khác tham dự cuộc họp giao ban Công ty.

g. Đối với các đề án lớn và quan trọng do Công ty triển khai thực hiện, thành viên HĐQT được phân công phụ trách lĩnh vực đó có thể yêu cầu Ban Giám đốc tổ chức cuộc họp để nghe báo cáo.

h. Thành viên HĐQT có thể trực tiếp làm việc, chất vấn, trao đổi với Ban Giám đốc để nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao. Ban Giám đốc, các bộ phận của Công ty có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, đúng thời hạn thông tin/tài liệu theo yêu cầu bằng văn bản của Thành viên HĐQT.

i. HĐQT sử dụng bộ máy giúp việc, phương tiện vật chất kỹ thuật của Công ty để thực hiện chức năng quản lý của mình. Ngoài Thư ký HĐQT là bộ phận giúp việc thường xuyên, HĐQT sử dụng bộ máy điều hành, các phòng chức năng và các chuyên viên của Công ty để giúp HĐQT xem xét, cho ý kiến tư vấn về các vấn đề có liên quan trong trường hợp cần thiết.

j. HĐQT sử dụng con dấu của Công ty để ban hành các văn bản thực hiện công tác lãnh đạo, quản lý trong Công ty và/hoặc để thực hiện các giao dịch với tổ chức/cá nhân ngoài Công ty. Các công văn, tài liệu giao dịch do HĐQT ban hành hoặc gửi đi được đăng ký theo mã số của Công ty và bản lưu phải được quản lý riêng.

k. Thư ký HĐQT và Phòng chức năng của Công ty có trách nhiệm tổ chức quản lý các hồ sơ, tài liệu và công văn giao dịch đi & đến của HĐQT theo quy định hiện hành

về quản lý tài liệu của Công ty.

l. Căn cứ vào phân công công việc trong HĐQT, Thư ký HĐQT Công ty chủ động chuyển thông tin, tài liệu tới Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT được phân công phụ trách trong lĩnh vực và đơn vị đó, đồng thời sao gửi đến tất cả các thành viên. Thông tin, tài liệu được chuyển qua Hệ thống phân phối văn bản của Công ty có giá trị xác thực như bản phát hành in.

m. Những văn bản, tài liệu giao dịch của Cổ đông hoặc của các cơ quan cấp trên, cơ quan chức năng Nhà nước gửi đến Công ty; các văn bản mang tính chất điều hành của Giám đốc có nội dung liên quan đến công tác quản lý, phải được sao gửi cho Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT phụ trách liên quan để phối hợp xử lý.

n. Các hoạt động khác được phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG VII.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC.

Điều 35. Đánh giá hoạt động hàng năm

1. Phương thức đánh giá hoạt động: công tác đánh giá được tiến hành hàng năm và có thể theo một trong các phương thức sau:

- a. Tự nhận xét, đánh giá;
- b. Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm;
- c. Các cách thức khác do HĐQT lựa chọn vào từng thời điểm phù hợp với quy định liên quan.

2. Tiêu chí đánh giá hoạt động:

- a. HĐQT đánh giá hoạt động của Thành viên HĐQT dựa theo chức năng, nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.
- b. BKS đánh giá hoạt động của KSV dựa theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ của Công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.
- c. HĐQT đánh giá hoạt động của Giám đốc và người điều hành khác (theo đề nghị của Giám đốc), trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty và của cá nhân được đánh giá.

3. Trình tự đánh giá hoạt động

Trình tự đánh giá hoạt động Thành viên HĐQT, KSV, Giám đốc và Người điều hành Công ty khác được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 36. Khen thưởng, kỷ luật

HĐQT có trách nhiệm xây dựng hệ thống khen thưởng, kỷ luật. Việc khen thưởng, kỷ luật được thực hiện dựa trên kết quả đánh giá hoạt động tại Điều 35 của Quy chế này và các quy định hiện hành.

CHƯƠNG VIII. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 37. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC bao gồm 08 chương 37 điều và có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2023, HĐQT thực hiện sửa đổi, bổ sung và báo cáo ĐHCĐ theo quy định hiện hành.

2. Quy chế này thay thế Quy chế quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC ban hành kèm theo Nghị quyết số ngày .../.../....

3. Trong trường hợp có sự không thống nhất giữa Quy chế này với Điều lệ Công ty về cùng một vấn đề thì các quy định của Điều lệ Công ty sẽ được ưu tiên áp dụng.

4. Các nội dung khác không được quy định trong Quy chế này thì áp dụng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Vũng Tàu, ngày 25 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Tên Doanh nghiệp	Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC (POS).
Địa chỉ	Số 65A, đường 30/4, Cảng Hạ lưu PTSC, Phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu.
Giấy ĐKKD	3500818790 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp
Thời gian họp	Bắt đầu lúc: 08h30 ngày 25/4/2023 Kết thúc hồi: 11h30 ngày 25/4/2023
Địa điểm họp	Khách sạn Dầu khí PTSC, số 09 Hoàng Diệu, Tp. Vũng Tàu
Đoàn chủ tịch Đại hội	Ông Nguyễn Tiên Phong – Chủ tịch Hội đồng quản trị – Chủ tọa Ông Dương Hùng Văn – Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc – Thành viên Đoàn chủ tịch Ông Nguyễn Đức Thiện – Thành viên Hội đồng quản trị – Thành viên Đoàn chủ tịch
Thư ký Đại hội	Bà Tạ Thị Ngọc Duyên - Trưởng ban Bà Trần Thị Phương Trang - Thành viên
Số cổ đông tham dự	10 cổ đông, đại diện cho 37.601.100 cổ phần chiếm 94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

I. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông

Ban Tổ chức tiến hành đăng ký cổ đông tham dự cuộc họp.

Ông Phạm Việt An thay mặt Ban Tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông.

Đến thời điểm 08h45 ngày 25/4/2023, số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham dự cuộc họp là 10 cổ đông, đại diện cho 37.601.100 cổ phần, chiếm 94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Căn cứ Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Điều 19 Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC, cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2023 của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

II. Thủ tục khai mạc Đại hội

Ông Phạm Việt An thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu Đoàn chủ tịch và Ban Thư ký đại hội:

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội bao gồm:
 - Ông Nguyễn Tiên Phong – Chủ tịch Hội đồng quản trị – Chủ tọa,
 - Ông Dương Hùng Văn – Thành viên HĐQT/Giám đốc – Thành viên,
 - Ông Nguyễn Đức Thiện – Thành viên HĐQT – Thành viên.
2. Ban Thư ký Đại hội bao gồm:
 - Bà Tạ Thị Ngọc Duyên – Trưởng ban.
 - Bà Trần Thị Phương Trang – Thành viên.

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn chủ tịch và Ban Thư ký đại hội với tỷ lệ 100%.

III. Nội dung diễn tiến Đại hội

1. Ông Nguyễn Tiên Phong phát biểu khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 và trình bày nội dung nghị sự sau đây.
 - Báo cáo hoạt động năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị.
 - Báo cáo Sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban điều hành.
 - Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban kiểm soát.
 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán.
 - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023;
 - Tờ trình thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
 - Tờ trình thù lao và chi phí hoạt động Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát năm 2023;
 - Tờ trình nhân sự Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ;
 - Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh.
2. Ông Nguyễn Đức Thiện trình bày Chương trình làm việc, Quy chế làm việc và Thê lệ biểu quyết, bầu nhân sự của Đại hội.

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua Chương trình làm việc, Quy chế làm việc và Thê lệ biểu quyết, bầu nhân sự của Đại hội.

3. Ông Nguyễn Đức Thiện giới thiệu Ban kiểm phiếu gồm:
 - Ông Phạm Việt An – Trưởng Ban
 - Ông Trần Phương Duy – Thành viên
 - Ông Hoàng Văn Hiệu – Thành viênĐại hội nhất trí thông qua thành phần Ban kiểm phiếu.

4. Trình bày các nội dung trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
- Ông Nguyễn Tiên Phong báo cáo Đại hội hoạt động năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị.
 - Ông Dương Hùng Văn báo cáo Đại hội tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
 - Bà Nguyễn Lệ Trà – Trưởng Ban kiểm soát trình bày các nội dung: (1) Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của BKS; (2) Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
 - Ông Hoàng Văn Duy – Kế toán trưởng trình bày các nội dung: (1) Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam; (2) Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023.
 - Ông Nguyễn Đức Thiện trình bày các nội dung: (1) Tờ trình thù lao và chi phí hoạt động thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2023; (2) Tờ trình nhân sự Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
 - Ông Nguyễn Tiên Phong trình bày các nội dung: (1) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ; (2) Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh.
5. Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung cần thông qua.
- Ông Nguyễn Tiên Phong điều hành Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung cần thông qua.
6. Ban kiểm phiếu tiến hành việc thu phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu. Ông Phạm Việt An thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu.
- Số phiếu phát ra: 13 phiếu, đại diện cho 37.601.100 cổ phần
 - Số phiếu thu về: 13 phiếu, đại diện cho 37.601.100 cổ phần
 - Số phiếu hợp lệ: 13 phiếu, đại diện cho 37.601.100 cổ phần

IV. Trên cơ sở kết quả kiểm phiếu, Đại hội đã thông qua các vấn đề sau:

1. Báo cáo hoạt động năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị

- Số phiếu biểu quyết đồng ý 13 phiếu tương ứng	37.601.100	Cổ phần đạt	100%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu tương ứng	0	Cổ phần đạt	0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu tương ứng	0	Cổ phần đạt	0%

2. Báo cáo SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban điều hành

- Số phiếu biểu quyết đồng ý 13 phiếu tương ứng	37.601.100	Cổ phần đạt	100%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu tương ứng	0	Cổ phần đạt	0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu tương ứng	0	Cổ phần đạt	0%

3. Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban kiểm soát

- Số phiếu biểu quyết đồng ý 13 phiếu tương ứng	37.601.100	Cổ phần đạt	100%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu tương ứng	0	Cổ phần đạt	0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu tương ứng	0	Cổ phần đạt	0%

4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

- Số phiếu biểu quyết đồng ý 13 phiếu tương ứng 37.601.100 Cổ phần đạt 100%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%

5. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023

- Số phiếu biểu quyết đồng ý 13 phiếu tương ứng 37.601.100 Cổ phần đạt 100%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%

6. Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

- Số phiếu biểu quyết đồng ý 13 phiếu tương ứng 37.601.100 Cổ phần đạt 100%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%

7. Tờ trình thù lao và chi phí hoạt động thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2023

- Số phiếu biểu quyết đồng ý 13 phiếu tương ứng 37.601.100 Cổ phần đạt 100%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%

8. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Lệ Trà

- Số phiếu biểu quyết đồng ý 13 phiếu tương ứng 37.601.100 Cổ phần đạt 100%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%

9. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ

- Số phiếu biểu quyết đồng ý 13 phiếu tương ứng 37.601.100 Cổ phần đạt 100%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%

10. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh

- Số phiếu biểu quyết đồng ý 13 phiếu tương ứng 37.601.100 Cổ phần đạt 100%
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 phiếu tương ứng 0 Cổ phần đạt 0%

11. Bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 bằng phương thức bầu dồn phiếu, kết quả bầu cử như sau:

STT	Họ và tên thành viên Hội đồng quản trị	Tổng số phiếu bầu
1	Nguyễn Tiên Phong	37.601.100

12. Bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 bằng phương thức bầu dồn phiếu, kết quả bầu cử như sau:

STT	Họ và tên thành viên Hội đồng quản trị	Tổng số phiếu bầu
1	Nguyễn Minh Tuấn	37.601.100
2	Trần Thị Minh Hương	37.601.100

V. Thông qua Nghị quyết cuộc họp và bế mạc Đại hội:

1. Bà Tạ Thị Ngọc Duyên – Thành viên Ban thư ký Đại hội đọc dự thảo Nghị quyết.
2. Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua dự thảo Nghị quyết.
3. Đại hội kết thúc lúc 11h30 ngày 25/4/2023.

Biên bản này được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Tạ Thị Ngọc Duyên

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Tiên Phong

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS Công ty;
- UBCKNN, HNX;
- Website Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023 CÔNG TY POS**



STT	HỌ TÊN	SỐ ĐKSH	NGÀY CẤP	TỔNG SỐ CP
1	Lê Toàn Thắng	001068018229	04/12/2019	50.000
2	Nguyễn Thị Thu Thắng	034170003287	02/07/2021	500
3	Nguyễn Tiên Phong	012946669	22/03/2007	4.000
4	Nguyễn Tiến Dũng	042054000109	13/06/2016	21.000
5	Nguyễn Văn Dương	182117689	14/12/2009	10.000
6	Phạm Thụy Anh Thư	075180000804	28/02/2020	25.000
7	Tiến Đức Cường	025076002280	06/08/2022	5.000
8	Trần Văn Thành	273338002	09/02/2006	1.000
9	NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẠI DƯƠNG	0800006089	20/10/2022	3.503.900
10	Tổng công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	0100150577	10/07/2015	33.980.700